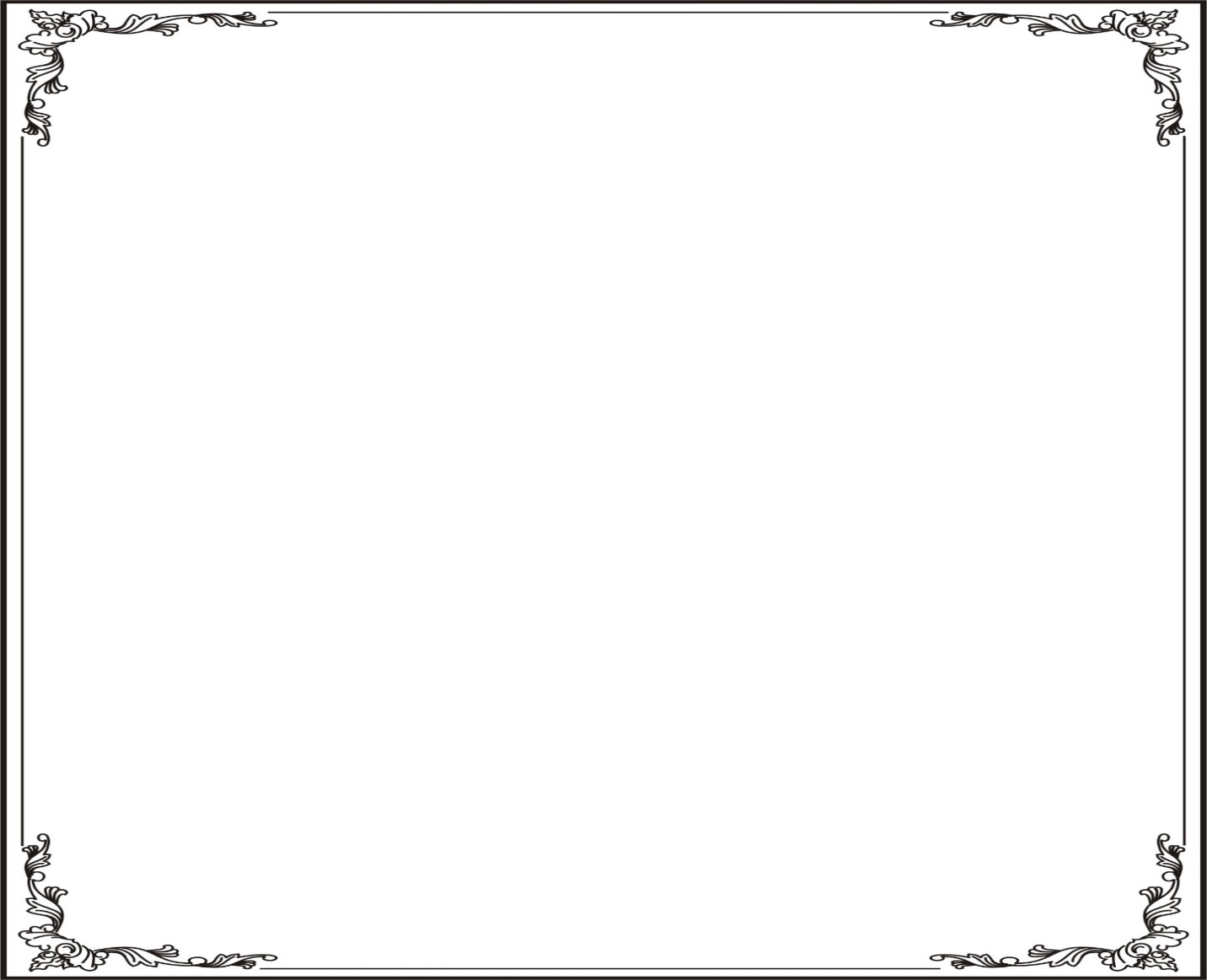
Ảnh có chứa văn bản, Phông chữ, biểu tượng, Đồ họa

Mô tả được tạo tự động

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP. HCM**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**----------------------**

**Giảng viên hướng dẫn: ThS. Phan Thị Bảo Trân**

**Nhóm thực hiện: Nhóm 5**

**Mã lớp: DHHTTT17BTT - 422001506002**

***Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2023***

**Bài Báo Cáo**

**Môn Học: Phân Tích Và Quản Lý Yêu Cầu**

**THIẾT KẾ TRANG WEB BÁN SÁCH CHO NXB SKYBOOKS**

Software Requirements Specification

Project: Thiết kế website bán sách cho NXB Skybooks

Document: SRS

Author: khoa ReqView.user.company

Published on: 2023-04-0

**Mục Lục**

[1. Giới thiệu 4](#_Toc164521286)

[1.1 Mục tiêu 4](#_Toc164521287)

[1.2 Tầm nhìn 4](#_Toc164521288)

[1.3 Phạm vi 4](#_Toc164521289)

[1.4 Tầm nhìn sản phẩm 5](#_Toc164521290)

[1.4.1 Giao diện phần cứng 5](#_Toc164521291)

[1.4.2 Giao diện phần mềm 5](#_Toc164521292)

[1.4.3 Ràng buộc bộ nhớ 5](#_Toc164521293)

[1.4.4 Vận hành 5](#_Toc164521294)

[1.5 Chức năng hệ thống 5](#_Toc164521295)

[1.6 Đặc tả người dùng 9](#_Toc164521296)

[1.7 Chứng thực và phụ thuộc 10](#_Toc164521297)

[1.8 Thuật ngữ và từ viết tắt 10](#_Toc164521298)

[2. Yêu cầu 11](#_Toc164521299)

[2.1 Yêu cầu nghiệp vụ 11](#_Toc164521300)

[2.1.1 Mục tiêu 11](#_Toc164521301)

[2.1.2 Phạm vi 11](#_Toc164521302)

[2.2 Yêu cầu chức năng 11](#_Toc164521303)

[2.3 Yêu cầu hiệu năng 12](#_Toc164521304)

[2.4 Yêu cầu dữ liệu 14](#_Toc164521305)

[2.5 Yêu cầu người dùng 14](#_Toc164521306)

[3. Use case 16](#_Toc164521307)

[3.1 Tiến trình dành cho người dùng là khách hàng: 16](#_Toc164521308)

[3.2 Tiến trình dành cho người dùng là Tổng quản lý 38](#_Toc164521309)

[3.3 Tiến trình dành cho người dùng là nhân viên 41](#_Toc164521310)

[3.4 Tiến trình khác 46](#_Toc164521311)

[4. Test Case 48](#_Toc164521312)

[5. Stakeholder 123](#_Toc164521313)

# Giới thiệu

## Mục tiêu

Mục đích của tài liệu SRS này là để cung cấp mô tả chi tiết về các yêu cầu cho phần mềm hỗ trợ việc bán sách. Nó sẽ minh họa mục đích cụ thể và thông tin chi tiết cho từng mẫu sách. Trang web này sẽ nói lên đầy đủ về các ràng buộc của hệ thống, giao diện người dùng. Nó được đề xuất cho khách hàng phê duyệt đơn hàng và là tài liệu tham khảo đầu vào cho các giai đoạn thiết kế, lập trình, kiểm thử trong quy trình sản xuất website này.

Website bán sách của Skybooks giúp cho Khách hàng của Skybooks có thể tìm kiếm và mua sách một cách dễ dàng và nhanh chóng. Đồng thời giúp cho Skybooks phát triển thương hiệu rộng rãi, được nhiều Khách hàng biết tới, nhắm tới mục tiêu tăng doanh thu thêm 20% và tăng lượng Khách hàng lên 10% trong năm 2023.

## Tầm nhìn

[SRS-42] Thiết lập một website quản lý kinh doanh sách giúp doanh nghiệp nxb Skybooks phát triển rộng rãi, phổ biến trong lĩnh vực văn học. Hỗ trợ mở rộng doanh nghiệp cùng quản lý thông tin lưu lượng ngày càng lớn. Trở thành nơi mua sắm sách trực tuyến hàng đầu trong ngành, cung cấp cho khách hàng một trải nghiệm mua sắm sách trực tuyến tốt nhất và đáp ứng tất cả các nhu cầu đọc sách của khách hàng. Cung cấp cho khách hàng trải nghiệm mua sắm sách trực tuyến an toàn, tiện lợi và chất lượng cao, đáp ứng mọi nhu cầu đọc sách của khách hàng với các sản phẩm đa dạng và chất lượng, đồng thời thúc đẩy việc đọc sách và phát triển cộng đồng đọc sách.

## Phạm vi

Website bán sách của Skybooks sẽ phân phối đến tất cả những người yêu sách (nói riêng) và cung cấp sách đến mọi đối tượng ở mọi lứa tuổi (nói chung). Là cơ sở giao tiếp của các thành viên, nhân viên với khách hàng. Cụ thể, website này hỗ trợ cho 2 loại người dùng:

-        Khách hàng: Tìm kiếm và mua sách

-        Người quản trị kinh doanh: Quản lí thông tin sách, quản lí việc bán sách, xem báo cáo doanh thu và báo cáo số lượng bán được cho từng loại sách

## Tầm nhìn sản phẩm

### Giao diện phần cứng

[SRS-7] Phần mềm bán sách trực tuyến đều được cài đặt trên một máy, được quản lý với hệ điều hành hiện tại của máy tính.

### Giao diện phần mềm

[SRS-8] Giao diện mua hàng: cho phép tìm kiếm các thể loại sách, chọn và thêm số lượng sách mà khách hàng chọn vô giỏ hàng và lựa chọn thanh toán.

Giao diện thống kê: báo cáo số lượng đơn hàng, thông kê chi tiết thông tin khách hàng, chi phí cho người bán hàng.

### Ràng buộc bộ nhớ

Ràng buộc về dữ liệu đầu vào so với dữ liệu trong cơ sở dữ liệu: sách khách hàng chọn sẽ được thêm vào giỏ hàng và hiện thị giao diện thanh toán.

Ràng buộc với ứng dụng bên ngoài: để gửi thông tin chi tiết của hóa đơn đến cho khách hàng và yêu cầu phải có máy in kết nối với hệ thống máy tính hiện tạià in thông tin sách đã chọn, số tiền, thông tin địa chỉ khách hàng giao và thanh toán.

### Vận hành

Khách hàng dễ sử dụng giao diện mua hàng bằng cách tạo tài khoản, điền tất cả thông tin cá nhân và bắt đầu chọn lựa sách theo đề suất hoặc tìm sách trong phần tìm kiếm.

Người bán có thể xem hóa đơn mua hàng của khách hàng để đóng gói có thể chỉnh sửa hoặc hủy đơn hàng.

## Chức năng hệ thống

**a.    Đối với Khách hàng**

**ID: Chức năng 1:**

Tên: Tạo tài khoản (khách hàng mới)/Đăng nhập

MIÊU TẢ: Khách hàng tạo tài khoản/Đăng nhập vào hệ thống website để mua sách (Chỉ được dùng email, facebook để đăng ký/đăng nhập).

**ID: Chức năng 2**

Tên: Thêm/Xóa sách trong giỏ hàng

MIÊU TẢ: Khách hàng chọn sách muốn mua và thêm vào giỏ hàng khi chưa muốn thanh toán để cân nhắc hoặc xem lại hoặc xóa những mặt hàng không muốn mua nữa

**ID: Chức năng 3**

Tên: Xem/Tìm kiếm sách.

MIÊU TẢ: Khách hàng có thể xem các loại sách được đề xuất hoặc tìm các loại sách theo mong muốn

**ID: Chức năng 4**

Tên: Xem giỏ hàng

MIÊU TẢ: Xem các mặt hàng được thêm vào giỏ hàng

**ID: Chức năng 5**

Tên: Đặt mua và thanh toán

MIÊU TẢ: Khách hàng chọn đặt mua khi đã chọn sách và muốn thanh toán đơn hàng. Có hai hình thức thanh toán là chuyển khoản và thanh toán bằng tiền mặt.

**ID: Chức năng 6**

Tên: Hủy đơn hàng

MIÊU TẢ: Khách hàng có thể hủy đơn hàng trong thời gian giới hạn được cài đặt sẵn trên website.

**ID: Chức năng 7**

Tên: Thay đổi thông tin

MIÊU TẢ: Khách hàng có thể thay đổi thông tin cá nhân như tên,số điện thoại, địa chỉ, hình thức thanh toán,…

**ID: Chức năng 8**

Tên: Xuất hoa đơn điện tử

MIỂU TẢ: Khách hàng khi mua hàng có thể yêu cầu xuất hóa đơn điện tử tự động

**ID: Chức năng 9**

Tên: Đánh giá

MIÊU TẢ: Khách hàng sau khi sử dụng trang web đánh giá trang web theo các mức độ tệ, khá tệ, bình thường, khá tốt, rất tốt và để lại bình luận.

**ID: Chức năng 10**

Tên: Nhắn tin CSKH

MIÊU TẢ: Liên hệ các quản lý trang web để hỏi thông tin, giao tiếp với nhân viên trang web

**b.     Đối với người quản lí**

**ID: Chức năng 11**

TÍNH NĂNG: Đăng nhập

MIÊU TẢ:  Người quản lý đăng nhập tài khoản bằng tài khoản admin và không có chức năng đăng nhập tự động cho những lần sau.

Kịch bản: Đăng nhập thành công:

- Những người quản lý muốn đăng nhập vào hệ thống, thì phải đăng nhập bằng tài khoản của quản trị viên.

- Sau đó, người quản lý có thể thao tác nghiệp vụ trên phần mềm với vai trò là người quản trị.

**ID: Chức năng 12**

TÍNH NĂNG: Phân quyền người dùng

MIÊU TẢ:  Tạo tài khoản và phân quyền cho tài khoản đó để cung cấp cho nhân viên quản lí dưới cấp.

Kịch bản: Nhân viên được cấp quyền tương ứng với tài khoản mà người quản lý cung cấp:

- Lưu thông tin về phân quyền cho từng nhân viên --> để phục vụ cho việc xác thực tài khoản mỗi lần nhân viên đăng nhập.

**c. Đối với nhân viên**

**ID: Chức năng 13**

TÍNH NĂNG: Đăng nhập

MIÊU TẢ:  Nhân viên đăng nhập tài khoản bằng tài khoản nhân viên và không có chức năng đăng nhập tự động cho những lần sau.

Kịch bản: Đăng nhập thành công:

- Những nhân viên muốn đăng nhập vào hệ thống, thì phải đăng nhập bằng tài khoản được cấp của nhân viên

- Sau đó, nhân viên có thể thao tác nghiệp vụ trên phần mềm với vai trò được tổng quản lý phân quyền.

**ID: Chức năng 14**

TÍNH NĂNG: Cập nhật các loại sách trong CSDL

MIÊU TẢ:  Nhân viên có thể thêm/chỉnh sửa/xóa thông tin của các loại sách trong CSDL của website chỉ sau khi đã đăng nhập thành công.

Kịch bản 1: Thêm loại sách mới:

- Khi nhân viên thêm một loại sách mới.

- Loại sách mới đó được thêm vào trong danh sách sách hiện có trong CSDL.

Kịch bản 2: Sửa thông tin sách:

- Khi nhân viên chỉnh sửa xong thông tin của một loại sách.

- Thông tin loại sách đó được cập nhật vào trong CSDL.

Kịch bản 3: Xóa thông tin sách:

- Khi nhân viên xóa 1 loại sách.

- Loại sách đó bị xóa khỏi CSDL.

**ID: Chức năng 15**

TÍNH NĂNG: In hóa đơn mua sách/ Tổng hợp doanh thu

MIÊU TẢ: Máy tính kết nối với thiết bị và in ra hóa đơn thanh toán cho khách hàng mua online để nhân viên đóng hàng gửi cho người chuyển phát. Thống kê doanh thu của Website theo khoảng thời gian xác định

Kịch bản: Hóa đơn sẽ dựa theo trên CSDL của web.

- Thống kê số lượng đơn hàng ngày hôm đó để in ra và cho biết đơn hàng nào thanh toán bằng thẻ hoặc thanh toán bằng tiền mặt.

-In chi tiết các hóa đơn như thông tin khách hàng, địa chỉ, số điện thoại.

Tổng hợp doanh thu của Website theo thời gian:

- Định ra khoảng thời gian để tổng hợp doanh thu.

- Hệ thống trả về: doanh thu và danh sách các hóa đơn đã được thanh toán thuộc trong thời gian đó.

**ID: Chức năng 16**

TÍNH NĂNG: Chăm sóc khách hàng

MIÊU TẢ: Nhân viên chăm sóc khách hàng sẽ giải đáp và hỗ trợ khách hàng trong việc lựa chọn sách qua khung chat có tên là hỗ trợ khách hàng hoặc bên dưới phần bình luận. Nhân viên còn quản lí trang web khi gặp sự cố.

Kịch bản:

-        Nhân viên sẽ trả lời các thắc mắc của khách hàng qua khung chat hỗ trợ khách hàng.

-        Nhận các phản hồi của khách hàng.

## Đặc tả người dùng

Phần mềm được xây dựng cho 2 đối tượng người dùng: Khách hàng mua sách online và công ty bán sách online

* Khách hàng mua sách: Tìm kiếm, tham khảo các mặt hàng sách và đặt mua online trên web.
* Công ty bán sách: Tiếp nhận thông tin đơn hàng để đóng gói, vận chuyển giao cho khách hàng, cập nhật các mặt hàng trên web, phân tích dữ liệu từ trang web.

## Chứng thực và phụ thuộc

Phần mềm chỉ được cài đặt trên hệ thống máy tính của công ty bán sách online, khi đó hệ thống phần mềm mới kết nối được CSDL của nhà sách online. Hoặc nếu không được cài đặt trên hệ thống máy tính của công ty bán sách mà cài đặt trên máy tính khác cần phải có CSDL của công ty thì mới thực hiện được các thao tác nghiệp vụ

## Thuật ngữ và từ viết tắt

| [SRS-19] Thuật ngữ | Định nghĩa | Giải thích |
| --- | --- | --- |
| CNTT | Công nghệ thông tin |  |
| CNPM | Công nghệ phần mềm |  |
| CSDL | Cơ sở dữ liệu | Nơi lưu trữ thông tin và cho phép truy cập |
| CSKH | Chăm sóc khách hàng |  |

# Yêu cầu

## Yêu cầu nghiệp vụ

### Mục tiêu

Mục đích của tài liệu này là để cung cấp mô tả chi tiết về các yêu cầu cho phần mềm hỗ trợ việc bán sách online của công ty. Nó sẽ minh họa mục đích cụ thể và thông tin chi tiết cho việc phát triển hệ thống. Tài liệu này sẽ nói lên đầy đủ về các ràng buộc của hệ thống, giao diện người dùng... Nó được đề xuất cho khách hàng phê duyệt và là tài liệu tham khảo đầu vào cho các giai đoạn thiết kế, lập trình, kiểm thử trong quy trình sản xuất phần mềm này.

### Phạm vi

[SRS-37] Website bán sách online của Skybooks giúp nhà sách có thể cung cấp cho Khách hàng một mạng lưới mua sắm sách tại nhà. Tận dụng mạng online để tiếp cận và quảng bá sách đến nhiều Khách hàng hơn, giúp tăng số lượng sách bán ra. Phần mềm này cho phép Khách hàng mua sắm sách trực tuyến một cách nhanh chóng, giúp tiết kiệm nhiều thời gian hơn.

## Yêu cầu chức năng

[SRS-22] **Đối với Khách hàng:**

-        Đăng nhập/đăng ký

-        Xem/Tìm kiếm sách.

- Xem giỏ hàng

-  Thêm/xóa sách trong giỏ hàng.

-        Chỉnh sửa thông tin.

- Đặt mua và thanh toán

- Xuất hóa đơn điện tử

-        Hủy đơn hàng.

-        Đánh giá.

- Nhắn tin CSKH

**Đối với người quản lý:**

-        Đăng nhập

- Phân quyền người dùng

**Đối với nhân viên:**

- Đăng nhập

-        Cập nhật các loại sách trong CSDL.

-        Tổng hợp doanh thu/In hóa đơn mua sách.

-        Chăm sóc khách hàng.

**Chức năng hệ thống:**

- Hiển thị thông tin cá nhân của khách hành.

- Hiển thị thông tin sách gồm: Tên sách, tên tác giả, giá sách, nhà xuất bản, thể loại, năm xuất bản, số trang, tóm tắt sách, …

- Hiển thị nhiều ảnh mô tả cho sản phẩm, hiển thị kích thước ảnh dạng slide show đẹp mắt, có thể zoom ảnh khi xem sản phẩm.

- Giỏ hàng: Hiển thị giá cả thanh toán, hình ảnh, đơn vị vận chuyển, thông tin đơn hàng, ngày nhận hàng, ...

- Hiển thị khuyến mại, giảm giá.

- Thiết lập sản phẩm liên quan.

## Yêu cầu hiệu năng

-        Bảo mật thông tin hệ thống, phân cấp người dùng.

-        Giao diện thân thiện với người dùng.

-        Độ tin cậy cao, thông tin trên web rõ ràng, chính xác.

-        Sử dụng được nhiều ngôn ngữ.

**·       Các yêu cầu phi chức năng khác**

**\*Hiệu năng**

-        Thời gian cho phép để gửi kết quả tìm kiếm thông tin sách là 5(s)

-        Đảm bảo hệ thống website hoạt động bình thường khi có nhiều người cùng truy cập và thao tác trên đó.

-        Thời gian cho phép hệ thống phản hồi lại thông tin đã tiếp nhận yêu cầu xử lý từ phía người dùng là 10(s) như: chuyển trang khi thực hiện thao tác tìm kiếm, thêm vào giỏ hàng, xóa giỏ hàng, thanh toán v.v…

-        Thời gian cho phép hiển thị đầy đủ trang thông tin của website là 10(s)

**\*An toàn**

-        Nếu trang web bị sập, người quản trị hệ thống có nhiệm vụ phải phục hồi lại trang web trong thời gian ngắn nhất.

-        Không cho phép tên tài khoản và mật khẩu đăng nhập được truyền trên môi trường mạng mà không được mã hóa.

**\*An ninh**

-        Ngăn chặn quảng cáo không tốt xuất hiện trên website của Skybooks.

-        Dữ liệu chính xác tuyệt đối.

**\*Các thuộc tính ràng buộc chất lượng**

-        Hệ thống website hoạt động 24/24.

-        Tốc độ truyền tải nhanh chóng.

-        Thường xuyên nâng cấp để phù hợp với mục đích sử dụng của khách hàng.

-        Hạn chế trường hợp sập mạng.

**\*Các quy tắc nghiệp vụ**

-        Phân lớp người dùng, mỗi người dùng có chức năng riêng.

-        Bảo trì định kì 2 tháng 1 lần.

## Yêu cầu dữ liệu

* Hình ảnh sản phẩm chất lượng
* Thiết lập kích thước ảnh: Hiển thị nhiều ảnh mô tả cho sản phẩm. Xem ảnh sản phẩm dạng slide show đẹp mắt. Zoom ảnh khi xem sản phẩm
* Lưu trữ dữ liệu trong bao nhiêu năm.
* Dữ liệu về sách: tên sách, tác giả, giá sách, nhà xuất bản, thể loại, năm xuất bản, số trang, tóm tắt sách, …
* Dữ liệu về Khách hàng: Tên Khách hàng, địa chỉ, số điện thoại, tên tài khoản (đăng nhập), mật khẩu, …
* Dữ liệu về tài khoản thanh toán: loại tài khoản, số thẻ/số tài khoản, ngân hàng, tên chủ tài khoản.
* Dữ liệu lịch sử mua sách (dữ liệu hóa đơn thanh toán): mã Khách hàng, ngày giờ đặt sách, số lượng, tên sách, số tiền thanh toán, mã hóa đơn.
* Dữ liệu khác: Mã giảm giá, Thông tin quảng cáo v.v…

## Yêu cầu người dùng

**Khách mua sách online:**

* Truy cập được vào trang web bán sách để mua sách
* Tìm kiếm sách theo từ khóa
* Xem được mô tả sản phẩm, giá tiền, số lượng đã bán, thông tin chi tiết, chính sách bảo hành, đơn vị vận chuyển, thời gian vận chuyển đơn hàng của khách, đánh giá của khách hàng trước về sản phẩm sẽ mua…
* Thêm sản phẩm vào giỏ hàng của khách khi đã đăng nhập hoặc đăng kí tài khoản (số điện thoại hoặc gmail, Facebook).
* Xem giỏ hàng, có thể sửa số điện thoại, địa chỉ nhận hàng, thêm bớt sản phẩm đã mua
* Gợi ý những sản phẩm tiếp theo cho khách hàng
* Đánh giá sản phẩm đã mua và tích lũy điểm thưởng, vouchers…
* Thêm sản phẩm vào danh mục yêu thích
* Nhắn tin với nhà sách về sản phẩm sách khách đã mua

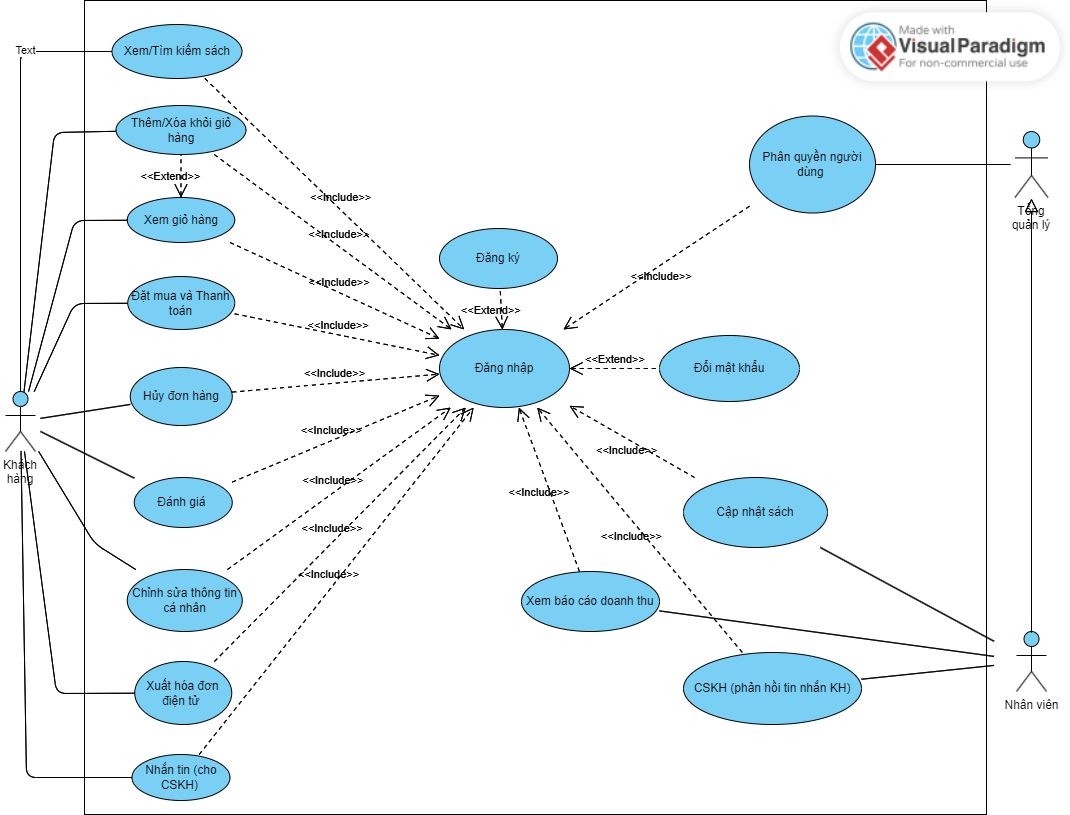
**Người tổng quản lý của website bán sách online:**

* Đăng nhập được vào hệ thống quản trị web
* Phân quyền người dùng

**Nhân viên hệ thống:**

* Đăng nhập
* Cập nhật, chỉnh sửa thông tin sản phẩm
* Quản lý thông tin mua hàng của khách qua CSDL
* Có mục nhắn tin, chăm sóc khách hàng
* Tự động thống kê số liệu, quản lí sản phẩm trong kho, báo những sản phẩm sắp hết cho nhà sách biết.

# Use case



Hình 1 Sơ đồ đặc tả usecase

## Tiến trình dành cho người dùng là khách hàng:

**\*\*Use case 1. Đăng nhập/Đăng kí\*\***

Khách hàng

Đăng nhập/Đăng kí

**Mô tả ngắn gọn:**

Khách hàng có thể đăng nhập vào tài khoản Skybook hoặc đăng ký tài khoản mới để truy cập vào các chức năng của website.

**Mô tả từng bước ban đầu:**

Bước 1: Khách hàng truy cập vào trang web Skybook.

Bước 2: Khách hàng chọn đăng nhập hoặc đăng ký tài khoản mới.

Bước 3: Nếu Khách hàng đăng nhập, họ nhập tên đăng nhập và mật khẩu để truy cập vào tài khoản. Nếu Khách hàng đăng ký tài khoản mới, họ nhập thông tin cá nhân và tạo tên đăng nhập và mật khẩu.

Bước 4: Khách hàng nhấn nút "Đăng nhập" hoặc "Đăng ký" để hoàn tất quá trình đăng nhập/đăng ký và truy cập vào trang web.

* **Đặc tả use case “ Đăng nhập/ đăng ký tài khoản”**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **-Tên use case**: Đăng ký/đăng nhập tài khoản người mua trên website mua sách Skybook | | |
| **-Mô tả sơ lược:** Use case này cho phép người dùng đăng ký hoặc đăng nhập vào tài khoản người mua trên website mua sách Skybook để thực hiện các hoạt động mua sách, theo dõi đơn hàng, quản lý thông tin tài khoản,... | | |
| **-Actor chính:** Người dùng (mua sách trên website Skybook) | | |
| **-Actor phụ:** Không có | | |
| **-Tiền điều kiện (Pre-condition):**  + Người dùng đã truy cập được vào website Skybook  + Chưa có tài khoản người mua trên website hoặc đã có tài khoản nhưng chưa đăng nhập | | |
| **-Hậu điều kiện (Post-condition):**  + Người dùng đã đăng ký hoặc đăng nhập thành công và có thể thực hiện các hoạt động trong tài khoản người mua trên website Skybook | | |
| **Luồng sự kiện chính (Main flow):** | | |
| **Actor** | **System** | |
| 1. Người dùng truy cập vào trang **đăng nhập hoặc đăng ký tài khoản** người mua trên website Skybook. | 2. Hệ thống web hiển thị trang đăng nhập hoặc đăng ký tài khoản | |
| 3. Nếu đã có tài khoản, người dùng nhập thông tin tài khoản (email và mật khẩu) và nhấn nút đăng nhập. Nếu chưa có tài khoản, người dùng chọn đăng ký và nhập thông tin tài khoản (họ tên, email, mật khẩu, số điện thoại,...) và nhấn nút đăng ký. | 4. Hệ thống kiểm tra thông tin đăng nhập hoặc đăng ký của người dùng. Nếu thông tin chính xác, hệ thống cho phép người dùng truy cập vào tài khoản người mua trên website Skybook. | |
| **Luồng sự kiện thay thế:** | | |
| 4.2 Nếu thông tin tài khoản không chính xác | | 4.3 Hệ thống thông báo lỗi và yêu cầu người dùng nhập lại thông tin. |
| 4.4 Nếu người dùng quên mật khẩu | | 4.5 Hệ thống cung cấp chức năng quên mật khẩu để khôi phục mật khẩu. |
| 4.6Nếu người dùng chưa xác nhận email | | 4. 7 Hệ thống yêu cầu xác nhận email trước khi sử dụng tài khoản. |
| **Luồng sự kiện ngoại lệ:** | | |
| 6. Người dùng không thể đăng ký hoặc đăng nhập vào tài khoản. Họ cần thử lại sau hoặc liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để được hỗ trợ. | | 5. Nếu trang web bị lỗi hoặc không thể truy cập |

**\*\*Use case 2. Thay đổi thông tin cá nhân\*\***

Khách hàng

Thay đổi thông tin

**Mô tả ngắn gọn:**

Khách hàng có thể xem lại thông tin cá nhân của mình và chỉnh sửa lại nếu muốn thay đổi.

**Mô tả từng bước ban đầu:**

Bước 1: Khách hàng truy cập vào website bán sách của Skybooks và đăng nhập.

Bước 2: Khách hàng vào mục xem thông tin cá nhân để xem lại thông tin của mình.

Bước 3: Khách hàng chọn nút “chỉnh sửa thông tin cá nhân” để chỉnh sửa thông tin.

Bước 3: Khách hàng nhấn nút "Cập nhật thông tin" để lưu các thay đổi.

* **Đặc tả use case “Thay đổi thông tin cá nhân”**

|  |  |
| --- | --- |
| **-Tên use case:** Chỉnh sửa, thay đổi thông tin cá nhân trên website Skybook | |
| **-Mô tả sơ lược:** Use case này cho phép người dùng chỉnh sửa thông tin cá nhân của mình trên website Skybook. | |
| **-Actor chính:** Người dùng (mua sách trên website Skybook) | |
| **-Actor phụ:** Không có | |
| **-Tiền điều kiện (Pre-condition):**   * Người dùng đã truy cập vào tài khoản người mua trên website Skybook. * Người dùng đã đăng nhập vào tài khoản người mua trên website Skybook. | |
| **-Hậu điều kiện (Post-condition):**  +Thông tin cá nhân của người dùng đã được cập nhật thành công | |
| **Luồng sự kiện chính (Main flow):** | |
| **Actor** | **System** |
| 1. Người dùng truy cập vào trang thông tin cá nhân của mình trên website Skybook. | 2. Hệ thống website hiển thị trang thông tin cá nhân của khách hàng |
| 3. Người dùng chọn nút "Chỉnh sửa thông tin cá nhân". | 4. Hệ thống hiển thị form để người dùng cập nhật thông tin cá nhân của mình, bao gồm tên, địa chỉ, số điện thoại và email |
| 5. Người dùng cập nhật thông tin cá nhân và chọn nút "Lưu". | 6. Hệ thống thông báo cho người dùng biết thông tin cá nhân đã được cập nhật thành công. |
| **Luồng sự kiện thay thế:** | |
| 7. Nếu người dùng không muốn cập nhật thông tin cá nhân, họ có thể quay lại trang thông tin cá nhân hoặc thoát khỏi trang chỉnh sửa. |  |
| 8.Nếu thông tin cập nhật không hợp lệ hoặc sai sót | 9. Hệ thống sẽ yêu cầu người dùng cập nhật lại thông tin và thông báo cho người dùng biết lý do tại sao thông tin không hợp lệ. |
| **-Luồng sự kiện ngoại lệ:** | |
| 12. Người dùng không thể cập nhật thông tin cá nhân. Họ cần thử lại sau hoặc liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để được hỗ trợ. | 11. Nếu trang web bị lỗi hoặc không thể truy cập |
| 13. Nếu người dùng bị quên mật khẩu, họ cần thực hiện đặt lại mật khẩu trước khi cập nhật thông tin cá nhân. |  |

**\*\*Use case 3. Xem/Tìm kiếm sách\*\***

Khách hàng

Xem/Tìm kiếm sách

**Mô tả ngắn gọn:**

Khách hàng có thể tìm kiếm sách bằng cách nhập từ khóa vào ô tìm kiếm hoặc sử dụng các tiêu chí lọc, như tác giả, thể loại, và giá. Kết quả tìm kiếm hiển thị danh sách các sách phù hợp với yêu cầu tìm kiếm.

**Mô tả từng bước ban đầu:**

Bước 1: Khách hàng nhập từ khóa vào ô tìm kiếm hoặc sử dụng các tiêu chí lọc.

Bước 2: Trang web hiển thị danh sách các sách phù hợp với yêu cầu tìm kiếm.

Bước 3: Khách hàng chọn sách mình muốn mua để xem chi tiết.

* **Đặc tả use case “Xem/Tìm kiếm sách”**

|  |  |
| --- | --- |
| **-Tên use case:** Tìm kiếm sách trên website mua sách Skybook | |
| **-Mô tả sơ lược:** Use case này cho phép người dùng tìm kiếm sách trên website mua sách Skybook để tìm kiếm và mua sách. | |
| **-Actor chính:** Người dùng (mua sách trên website Skybook) | |
| **-Actor phụ:** Không có | |
| **-Tiền điều kiện (Pre-condition):**  +Người dùng đã truy cập được vào website Skybook  +Người dùng đã đăng nhập vào tài khoản người mua trên website Skybook hoặc sử dụng chức năng tìm kiếm không cần đăng nhập. | |
| **-Hậu điều kiện (Post-condition):**  +Người dùng đã tìm kiếm được sách cần mua và có thể xem thông tin chi tiết của sách hoặc thực hiện mua sách. | |
| **Luồng sự kiện chính (Main flow):** | |
| **Actor** | **System** |
| 1. Người dùng truy cập vào trang tìm kiếm sách trên website Skybook. | 2. Hệ thống website hiển thị thanh công cụ tìm kiếm |
| 3. Người dùng nhập thông tin tìm kiếm sách (tên sách, tác giả, thể loại...) vào ô tìm kiếm. | 4. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm gồm danh sách các cuốn sách phù hợp với yêu cầu tìm kiếm của người dùng. |
| 5. Người dùng chọn một cuốn sách từ danh sách kết quả tìm kiếm để xem thông tin chi tiết về sách. | 6. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết về sách bao gồm giá bán, mô tả, tác giả, hình ảnh sách, đánh giá của người dùng... |
| 7. Người dùng thực hiện mua sách nếu muốn hoặc tiếp tục tìm kiếm sách khác. |  |
| **Luồng sự kiện thay thế:** | |
| 8. Nếu người dùng không chọn sách nào trong danh sách kết quả tìm kiếm | 9. Hệ thống thông báo và đề xuất tìm kiếm lại với từ khóa khác. |
| 10. Nếu người dùng không chọn sách nào trong danh sách kết quả tìm kiếm, họ có thể tiếp tục tìm kiếm sách khác hoặc quay lại trang chủ |  |
| **-Luồng sự kiện ngoại lệ:** | |
| 12. Người dùng không thể tìm kiếm sách. Họ cần thử lại sau hoặc liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để được hỗ trợ. | 11. Nếu trang web bị lỗi hoặc không thể truy cập |
| 14. Người dùng có thể gửi phản hồi đến nhà sách online qua chat để được xử lý và cập nhật thông tin sách. | 13.Nếu thông tin sách không đầy đủ hoặc sai sót |

**\*\*Use case 4. Xem giỏ hàng\*\***

**Trường hợp sử dụng**: Khách hàng xem hàng trong giỏ hàng

**Mô tả ngắn gọn:**

Khách hàng

Xem giỏ hàng

Khách hàng xem các mặt hàng đã thêm vào giỏ hàng trước khi giao dịch

**Mô tả từng bước ban đầu**

Bước 1: Khách hàng đăng nhập vào trang web Skybooks

Bước 2: Khách hàng chọn mục “Xem giỏ hàng”

* **Đặc tả use case “Xem giỏ hàng”**

|  |  |
| --- | --- |
| **-Tên use case:** Xem giỏ hàng | |
| **-Mô tả sơ lược:** Use case này cho phép người dùng xem giỏ hàng trên website | |
| **-Actor chính:** Người dùng (mua sách trên website Skybooks) | |
| **-Actor phụ:** Hệ thống của website | |
| **-Tiền điều kiện (Pre-condition):**  +Người dùng đã truy cập được vào website Skybooks  +Người dùng đã đăng nhập vào tài khoản người mua trên website Skybook và sử dụng chức năng xem giỏ hàng | |
| **-Hậu điều kiện (Post-condition):**  +Người dùng đã xem được giỏ hàng | |
| **Luồng sự kiện chính (Main flow):** | |
| **Actor** | **System** |
| 1. Người dùng truy cập vào trang tìm kiếm sách trên website Skybook. | 2. Hệ thống website hiển thị thanh công cụ |
| 3. Người dùng chọn chức năng xem giỏ hàng | 4. Hệ thống hiển thị giỏ hàng của người dùng |
| **Luồng sự kiện thay thế:** | |
| **-Luồng sự kiện ngoại lệ:** | |
| 5. Người dùng không truy cập được giỏ hàng | 6. Hệ thống thông báo “Lỗi không xác định, thử lại sau” |

**\*\*Use case 5. Thêm/Xóa khỏi giỏ hàng\*\***

**Trường hợp sử dụng:** Khách hàng muốn thêm/xóa một sản phẩm đã thêm vào giỏ hàng trên trang web Skybook.

Khách hàng

Thêm/Xóa khỏi giỏ hàng

**Mô tả ngắn gọn:** Khách hàng sẽ chọn sản phẩm mong muốn để thêm vào giỏ hàng, nếu không cần nữa có thể xóa khỏi giỏ hàng của mình

**Mô tả từng bước ban đầu:**

**\***Bước thêm: Chọn “thêm vào giỏ hàng” sản phẩm mình cần

\*Bước xóa:

- Bước 1: Khách hàng truy cập vào trang giỏ hàng trên trang web Skybook.

- Bước 2: Khách hàng chọn sản phẩm cần xóa khỏi giỏ hàng.

- Bước 3: Khách hàng nhấn nút "Xóa" trên sản phẩm cần xóa.

- Bước 4: Hệ thống yêu cầu xác nhận lại quyết định xóa sản phẩm.

- Bước 5: Khách hàng xác nhận việc xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng của mình.

* **Đặc tả use case “Thêm sách vào giỏ hàng”**

|  |  |
| --- | --- |
| **-Tên use case:** Thêm sách vào giỏ hàng | |
| **-Mô tả sơ lược:** Use case này cho phép người dùng thêm sách vào giỏ hàng để tiến hành thanh toán và mua sách. | |
| **-Actor chính:** Người dùng (mua sách trên website Skybook) | |
| **-Actor phụ:** Không có | |
| **-Tiền điều kiện (Pre-condition):**  +Người dùng đã truy cập được vào website Skybook và tìm kiếm được sách cần mua.  +Người dùng đã đăng nhập vào tài khoản người mua trên website Skybook. | |
| **-Hậu điều kiện (Post-condition):**  +Sách đã được thêm vào giỏ hàng của người dùng. | |
| **Luồng sự kiện chính (Main flow):** | |
| **Actor** | **System** |
| 1. Người dùng truy cập vào trang chi tiết của sách muốn mua | 2. Hệ thống website hiển thị trang chi tiết sách mà khách hàng truy cập |
| 3. Người dùng chọn nút "Thêm vào giỏ hàng". | 4. Hệ thống thông báo cho người dùng biết sách đã được thêm vào giỏ hàng. |
| 5. Người dùng có thể tiếp tục mua sách khác hoặc tiến hành thanh toán. |  |
| **Luồng sự kiện thay thế:** | |
| 6.Nếu người dùng chưa đăng nhập vào tài khoản, | 7.Hệ thống yêu cầu người dùng đăng nhập trước khi thêm sách vào giỏ hàng. |
| **-Luồng sự kiện ngoại lệ:** | |
| 9. Người dùng không thể thêm sách vào giỏ hàng. Họ cần thử lại sau hoặc liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để được hỗ trợ. | 8. Nếu trang web bị lỗi hoặc không thể truy cập |

**\*\*Use case 6. Đặt mua và thanh toán\*\***

Khách hàng

Đặt mua sách

**Mô tả ngắn gọn:**

Sau khi đã xác nhận giỏ hàng, khách hàng chọn phương thức thanh toán và nhập thông tin thanh toán, sau đó bấm nút "Đặt mua". Sau khi đơn hàng được xác nhận và thanh toán thành công, khách hàng sẽ nhận được thông tin đơn hàng và hóa đơn.

**Mô tả từng bước ban đầu:**

Bước 1: Khách hàng chọn "Thanh toán" trên trang giỏ hàng.

Bước 2: Khách hàng chọn phương thức thanh toán và nhập thông tin thanh toán, bao gồm địa chỉ giao hàng và thông tin thanh toán.

Bước 3: Khách hàng nhấn nút "Đặt mua" để đặt hàng và thanh toán.

Bước 4: Trang web hiển thị thông tin đơn hàng và hóa đơn.

* **Đặc tả use case “Đặt mua và thanh toán đơn hàng”**

|  |  |
| --- | --- |
| **-Tên use case:** Đặt mua và thanh toán đơn hàng trên website mua sách Skybook | |
| **-Mô tả sơ lược:** Use case này mô tả quá trình người mua đặt mua và thanh toán đơn hàng trên website mua sách Skybook. | |
| **-Actor chính:** Người dùng (mua sách trên website Skybook) | |
| **-Actor phụ:** Hệ thống thanh toán trực tuyến | |
| **-Tiền điều kiện (Pre-condition):**   * Người mua đã đăng nhập vào tài khoản trên website mua sách Skybook. * Người mua đã chọn sản phẩm cần mua và thêm vào giỏ hàng. * Người mua đã xác nhận thông tin đơn hàng. | |
| **-Hậu điều kiện (Post-condition):**   * Hệ thống thông báo cho người mua biết đơn hàng đã được xác nhận và đang được xử lý. * Hệ thống đưa ra thông tin chi tiết về đơn hàng và phương thức thanh toán đã được chọn. * Người mua nhận được thông tin về việc thanh toán đơn hàng và trạng thái của đơn hàng. | |
| **Luồng sự kiện chính (Main flow):** | |
| **Actor** | **System** |
| 1. Người mua truy cập vào giỏ hàng để kiểm tra thông tin đơn hàng. | 2. Hệ thống website hiển thị thông tin giỏ hàng của khách hàng |
| 3. Người mua chọn phương thức thanh toán và cung cấp thông tin liên quan đến phương thức thanh toán (nếu có). | 5.Hệ thống điều hướng người mua đến trang thanh toán trực tuyến để thực hiện thanh toán. |
| 4.Người mua xác nhận thông tin đơn hàng và nhấn nút thanh toán. | 7.Hệ thống xác nhận giao dịch và cập nhật trạng thái của đơn hàng trong hệ thống |
| 6.Người mua nhập thông tin thanh toán và xác nhận giao dịch. | 8.Hệ thống thông báo cho người mua biết đơn hàng đã được xác nhận và đang được xử lý. |
| **Luồng sự kiện thay thế:** | |
| Nếu trong quá trình thanh toán có lỗi xảy ra: | 9.Hệ thống thông báo cho người mua biết lỗi xảy ra và yêu cầu thực hiện lại quá trình thanh toán. |
| **-Luồng sự kiện ngoại lệ:** | |
|  | 10.Nếu thông tin sản phẩm hoặc giá bán sản phẩm không chính xác: |
|  | 11.Hệ thống thông báo cho người mua biết về lỗi xảy ra và hướng dẫn người mua thực hiện thao tác cần thiết. |
|  | 12.Quá trình đặt mua và thanh toán đơn hàng sẽ bị hủy bỏ |

**\*\*Use case 7. Hủy đơn hàng\*\***

**Mô tả ngắn gọn:**

Khách hàng

Hủy đơn hàng

Khách hàng có thể hủy đơn hàng trong trường hợp không muốn mua sản phẩm nữa trước khoảng thời gian đơn hàng được xác nhận bởi người bán

**Mô tả từng bước ban đầu:**

Bước 1: Khách hàng truy cập vào trang lịch sử đơn hàng trong tài khoản của mình.

Bước 2: Khách hàng chọn đơn hàng cần hủy và nhấn nút "Hủy đơn hàng".

Bước 3: Hệ thống yêu cầu xác nhận lại quyết định hủy đơn hàng của Khách hàng trong trường hợp được hủy đơn.

Bước 4: Khách hàng xác nhận quyết định hủy đơn hàng của mình.

Bước 5: Hệ thống gửi thông báo cho khách hàng xác nhận việc hủy đơn hàng và tiến hành hoàn trả tiền cho đơn hàng này nếu cần.

* **Đặc tả use case “Hủy đơn hàng”**

|  |  |
| --- | --- |
| **-Tên use case:** Hủy đơn hàng trên website mua sách Skybook | |
| **-Mô tả sơ lược:** Use case này mô tả quá trình hủy đơn hàng của người mua trên website mua sách Skybook. Người mua có thể hủy đơn hàng trong thời gian cho phép và đơn hàng chưa được giao. | |
| **-Actor chính:** Người dùng (mua sách trên website Skybook) | |
| **-Actor phụ:** Hệ thống quản lý đơn hàng | |
| **-Tiền điều kiện (Pre-condition):**   * Người mua đã đăng nhập vào tài khoản trên website mua sách Skybook. * Đơn hàng khách hàng muốn hủy chưa được giao và trong thời gian cho phép. | |
| **-Hậu điều kiện (Post-condition):**   * Đơn hàng đã bị hủy. * Số lượng sách trong kho được cập nhật lại. * Người mua được hoàn tiền (nếu đã thanh toán trước đó) | |
| **Luồng sự kiện chính (Main flow):** | |
| **Actor** | **System** |
| 1. Người mua truy cập vào trang quản lý đơn hàng. | 2. Hệ thống website hiển thị trang quản lý đơn hàng |
| 4.Người mua xác nhận hủy đơn hàng. | 3. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của đơn hàng và yêu cầu người mua xác nhận hủy đơn hàng. |
| 6.Hệ thống thông báo cho người mua biết đơn hàng đã được hủy thành công | 5.Hệ thống ghi nhận yêu cầu hủy đơn hàng và cập nhật lại số lượng sách trong kho. |
| **Luồng sự kiện thay thế:** | |
|  | 3. Nếu đơn hàng đã được giao, hệ thống thông báo cho người mua biết không thể hủy đơn hàng. |
|  | 4a. Nếu người mua không xác nhận hủy đơn hàng, hệ thống sẽ không thực hiện yêu cầu hủy đơn hàng. |
| **-Luồng sự kiện ngoại lệ:** | |
| 1a. Nếu người mua chưa đăng nhập vào tài khoản trên website mua sách Skybook | 1b. Hệ thống yêu cầu người mua đăng nhập trước khi thực hiện hủy đơn hàng. |
|  | 2a. Nếu không có đơn hàng nào cần hủy, hệ thống thông báo cho người mua biết không có đơn hàng nào để hủy. |

**\*\*Use case 8. Xuất hóa đơn điện tử\*\***

**Trường hợp sử dụng:** Khách hàng muốn xuất hóa đơn điện tử cho đơn hàng đã thanh toán trên trang web Skybook.

**Biểu đồ:**

Khách hàng

Xuất hóa đơn điện tử

**Mô tả ngắn gọn:** Khách hàng sẽ truy cập vào trang lịch sử đơn hàng, chọn đơn hàng cần xuất hóa đơn và tải xuống hóa đơn điện tử.

**Mô tả từng bước ban đầu:**

- Bước 1: Khách hàng truy cập vào trang lịch sử đơn hàng trên trang web Skybook.

- Bước 2: Khách hàng chọn đơn hàng cần xuất hóa đơn điện tử.

- Bước 3: Khách hàng nhấn nút "Xuất hóa đơn" trên đơn hàng cần xuất hóa đơn điện tử.

- Bước 4: Hệ thống tạo và hiển thị hóa đơn điện tử cho Khách hàng.

- Bước 5: Khách hàng tải xuống hóa đơn điện tử và lưu trữ để sử dụng cho mục đích cá nhân.

* **Đặc tả use case “Xuất hóa đơn điện tử”**

|  |  |
| --- | --- |
| **-Tên use case:** Xuất hóa đơn điện tử trên website mua sách Skybook | |
| **-Mô tả sơ lược:** Use case này cho phép khách hàng của website Skybook xuất hóa đơn điện tử để sử dụng cho việc thanh toán đơn hàng. | |
| **-Actor chính:** Người dùng (mua sách trên website Skybook) | |
| **-Actor phụ:** Không có | |
| **-Tiền điều kiện (Pre-condition):**   * Khách hàng đã đăng nhập vào tài khoản của mình trên website Skybook. * Khách hàng đã thanh toán đầy đủ các đơn hàng của mình trên website Skybook. | |
| **-Hậu điều kiện (Post-condition):**   * Khách hàng đã xuất thành công hóa đơn điện tử. | |
| **Luồng sự kiện chính (Main flow):** | |
| **Actor** | **System** |
| 1. Khách hàng truy cập vào trang quản lý đơn hàng trên website Skybook. | 2. Hệ thống hiển thị trang quản lý đơn hàng của khách hàng |
| 3.Khách hàng chọn đơn hàng mà mình muốn xuất hóa đơn. | 4.Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết về đơn hàng đó, bao gồm cả thông tin về giá trị đơn hàng. |
| 5.Khách hàng chọn chức năng xuất hóa đơn. | 6.Hệ thống hiển thị hóa đơn điện tử cho khách hàng. |
| 7.Khách hàng tải xuống hoặc in hóa đơn để sử dụng cho việc thanh toán. |  |
| **Luồng sự kiện thay thế:** | |
|  | 3a. Nếu đơn hàng không tồn tại hoặc không thể tìm thấy, hệ thống thông báo lỗi và yêu cầu khách hàng kiểm tra lại thông tin. |
| **-Luồng sự kiện ngoại lệ:** | |
|  | Nếu hệ thống gặp lỗi kỹ thuật trong quá trình xuất hóa đơn, hệ thống thông báo lỗi và yêu cầu khách hàng thử lại sau. |

**\*\*Use case 9, Nhắn tin CSKH\*\***

**Trường hợp sử dụng**: Khách hàng muốn liên hệ với chăm sóc khách hàng (CSKH) của trang web Skybook để được giải đáp các thắc mắc, yêu cầu hỗ trợ.

Khách hàng

Nhắn tin với bộ phận CSKH

**Mô tả ngắn gọn:** Khách hàng sẽ truy cập vào trang liên hệ với CSKH, điền thông tin cần thiết và gửi yêu cầu tới CSKH.

**Mô tả từng bước ban đầu:**

Bước 1:Khách hàng truy cập vào trang liên hệ của website Skybook. Trang liên hệ có thể được truy cập từ menu chính hoặc từ trang chi tiết sản phẩm bằng cách nhấn vào nút "Liên hệ với chúng tôi".

Bước 2: Khách hàng điền thông tin cá nhân cần thiết, bao gồm tên, địa chỉ email, số điện thoại và nội dung yêu cầu.

Bước 3: Khách hàng nhấn nút "Gửi" để gửi yêu cầu tới CSKH.

Bước 4: Hệ thống ghi nhận yêu cầu của Khách hàng và gửi thông báo cho CSKH.

Bước 5: CSKH sẽ liên hệ với Khách hàng để giải đáp các thắc mắc hoặc hỗ trợ Khách hàng trong thời gian sớm nhất có thể.

* **Đặc tả use case “Nhắn tin với bộ phận CSKH”**

|  |  |
| --- | --- |
| **-Tên use case:** Nhắn tin với bộ phận chăm sóc khách hàng (CSKH) trên website mua sách Skybook. | |
| **-Mô tả sơ lược:** Use case này cho phép khách hàng gửi tin nhắn tới bộ phận chăm sóc khách hàng (CSKH) của Skybook để yêu cầu hỗ trợ, giải đáp thắc mắc hoặc báo cáo vấn đề liên quan đến đơn hàng. | |
| **-Actor chính:** Khách hàng | |
| **-Actor phụ:** Nhân viên CSKH | |
| **-Tiền điều kiện (Pre-condition):**   * Khách hàng đã đăng nhập vào tài khoản trên website mua sách Skybook. * Khách hàng đã truy cập trang liên hệ hoặc trang hỗ trợ trên website. | |
| **-Hậu điều kiện (Post-condition):**   * Tin nhắn của khách hàng đã được gửi tới bộ phận CSKH. * Nhân viên CSKH đã nhận được tin nhắn và phản hồi lại khách hàng trong thời gian cho phép. | |
| **Luồng sự kiện chính (Main flow):** | |
| **Actor** | **System** |
| 1. Khách hàng truy cập trang liên hệ hoặc trang hỗ trợ trên website. | 2. Hệ thống hiển thị trang hỗ trợ chăm sóc khách hàng |
| 3. Khách hàng điền thông tin cần thiết và viết nội dung tin nhắn. | 5.Hệ thống xác nhận tin nhắn đã được gửi thành công và hiển thị thông báo cho khách hàng. |
| 7.Khách hàng tải xuống hoặc in hóa đơn để sử dụng cho việc thanh toán. |  |
| **Luồng sự kiện thay thế:** | |
|  | Nếu khách hàng không đăng nhập vào tài khoản trên website mua sách Skybook, hệ thống sẽ yêu cầu khách hàng đăng nhập trước khi truy cập trang liên hệ hoặc trang hỗ trợ. |
|  | Nếu khách hàng không điền đầy đủ thông tin hoặc viết nội dung tin nhắn không rõ ràng, hệ thống sẽ yêu cầu khách hàng điền thông tin hoặc viết lại nội dung tin nhắn trước khi gửi tin nhắn. |
|  | Nếu tin nhắn không được gửi thành công, hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu khách hàng thử lại. |
| **-Luồng sự kiện ngoại lệ:** | |
|  | Nếu không có nhân viên CSKH trực tuyến để phản hồi lại tin nhắn, hệ thống sẽ hiển thị thông báo và ghi nhận tin nhắn để bộ phận CSKH phản hồi lại khi có thể. |

**\*\*Use case 10. Đánh giá\*\***

**Trường hợp sử dụng:** Khách hàng muốn đánh giá chất lượng của việc đặt hàng

**Biểu đồ:**

Khách hàng

Đánh giá sản phẩm và dịch vụ

**Mô tả ngắn gọn:**

Sau khi đã mua sách, độc giả có thể đánh giá và cho điểm sản phẩm đó để giúp cho những người dùng khác có thể hiểu rõ hơn về sản phẩm đó.

**Mô tả từng bước ban đầu:**

Bước 1: Khách hàng truy cập vào trang chi tiết sản phẩm mà họ muốn đánh giá.

Bước 2: Khách hàng nhấn nút "Đánh giá" và nhập nội dung đánh giá của mình.

Bước 3: Khách hàng nhấn nút "Gửi" để hoàn thành việc đăng đánh giá và hiển thị lên trang chi tiết sản phẩm cho các khách hàng khác xem.**Đặc tả use case “Đánh giá sản phẩm và dịch vụ”**

|  |  |
| --- | --- |
| **-Tên use case:** Đánh giá sản phẩm và dịch vụ trên website mua sách Skybook. | |
| **-Mô tả sơ lược:** Use case này mô tả quá trình đánh giá sản phẩm và dịch vụ của người mua trên website mua sách Skybook. | |
| **-Actor chính:** Người dùng (mua sách trên website Skybook) | |
| **-Actor phụ:** Không có | |
| **-Tiền điều kiện (Pre-condition):**   * Người mua đã đăng nhập vào tài khoản trên website mua sách Skybook. * Người mua đã mua sản phẩm hoặc sử dụng dịch vụ của website. | |
| **-Hậu điều kiện (Post-condition):**   * Đánh giá sản phẩm hoặc dịch vụ được lưu trữ trên hệ thống. * Người mua có thể xem lại đánh giá của mình và xem đánh giá của người khác. | |
| **Luồng sự kiện chính (Main flow):** | |
| **Actor** | **System** |
| 1. Người mua truy cập vào trang sản phẩm hoặc dịch vụ cần đánh giá trên website. | 2. Hệ thống website hiển thị trang sản phẩm sách khách hàng cần đánh giá |
| 3. Người mua chọn chức năng đánh giá và nhập thông tin đánh giá, bao gồm:   * + Điểm số (từ 1 đến 5 sao).   + Nội dung đánh giá (tùy chọn). | 5.Hệ thống lưu trữ thông tin đánh giá vào cơ sở dữ liệu. |
| 4.Người mua xác nhận thông tin đánh giá và gửi đánh giá lên hệ thống. |  |
| **Luồng sự kiện thay thế:** | |
| 6.Nếu người mua không muốn đánh giá sản phẩm hoặc dịch vụ | 7. Quá trình kết thúc |
|  | 4a. Nếu người mua không xác nhận hủy đơn hàng, hệ thống sẽ không thực hiện yêu cầu hủy đơn hàng. |
| **-Luồng sự kiện ngoại lệ:** | |
|  | Nếu hệ thống gặp lỗi khi lưu trữ thông tin đánh giá, thông báo cho người dùng biết và yêu cầu thử lại sau. |

## Tiến trình dành cho người dùng là Tổng quản lý

**\*\*Use case 11. Đăng nhập\*\***

**Trường hợp sử dụng:** Người tổng quản lý đăng nhập hệ thống để thực hiện các thao tác quản trị viên

**Mô tả ngắn gọn:**

Quản lý

Đăng nhập

Để thực hiện thay đổi trên hệ thống, người quản lý bắt buộc phải đăng nhập bằng tài khoản quản trị viên

**Mô tả từng bước ban đầu:**

-Bước 1: Người tổng quản lý truy cập vào website Skybooks

-Bước 2: Người tổng quản lý chọn phần “Đăng nhập”

-Bước 3: Tổng Quản lý nhập tên đăng nhập và mật khẩu có quyền quản trị để đăng nhập

-Bước 4: Tổng Quản lý nhấn nút “Đăng nhập” để hoàn tất quá trình đăng nhập vào trang web

* **Đặc tả use case “ Đăng nhập”**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **-Tên use case**: Đăng nhập tài khoản người quản trị trên website mua sách Skybook | | |
| **-Mô tả sơ lược:** Use case này cho phép người Tổng quản lý đăng nhập vào tài khoản quản trị trên website mua sách Skybook để thực hiện các hoạt động kiểm soát website | | |
| **-Actor chính:** Người Tổng quản lý trên website Skybook | | |
| **-Actor phụ:** Không có | | |
| **-Tiền điều kiện (Pre-condition):**  + Người Tổng quản lý đã truy cập được vào website Skybook  + Tài khoản quản trị được cấp từ trước | | |
| **-Hậu điều kiện (Post-condition):**  + Người Tổng quản lý đã đăng nhập thành công và có thể thực hiện các hoạt động trong tài khoản quản trị trên website Skybook | | |
| **Luồng sự kiện chính (Main flow):** | | |
| **Actor** | **System** | |
| 1. Người Tổng quản lý truy cập vào trang **đăng nhập** trên website Skybook. | 2. Hệ thống web hiển thị trang đăng nhập | |
| 3. Người Tổng quản lý dùng nhập thông tin tài khoản (tên đăng nhập và mật khẩu) và nhấn nút đăng nhập. | 4. Hệ thống kiểm tra thông tin đăng nhập của người dùng. Nếu thông tin chính xác, hệ thống cho phép người dùng truy cập vào tài khoản quản trị trên website Skybook. | |
| **Luồng sự kiện thay thế:** | | |
| 4.2 Nếu thông tin tài khoản không chính xác | | 4.3 Hệ thống thông báo lỗi và yêu cầu người dùng nhập lại thông tin. |
| **Luồng sự kiện ngoại lệ:** | | |
| 6. Người dùng không thể đăng nhập vào tài khoản. Họ cần thử lại sau hoặc liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để được hỗ trợ. | | 5. Nếu trang web bị lỗi hoặc không thể truy cập |

**\*\*Use case 12. Phân quyền người dùng\*\***

**Trường hợp sử dụng:** Phân quyền quản lý cho nhân viên

**Mô tả ngắn gọn:**

Quản lý

Phân quyền quản lý

Tổng quản lý phân nhỏ quyền quản lý cho nhân viên

**Mô tả các bước ban đầu:**

-Bước 1: Tổng quản lý đăng nhập tài khoản quản trị

-Bước 2: Chọn tài khoản nhân viên cần phân quyền

-Bước 3: Chọn chức năng quản lý website cấp cho tài khoản nhân viên

-Bước 4: Chọn “Xác nhận”

* **Đặc tả use case “Phân quyền người dùng”**

|  |  |
| --- | --- |
| **-Tên use case:** Phân quyền người dùng | |
| **-Mô tả sơ lược:** Use case này cho phép người dùng cấp quyền quản lý cho các tài khoản nhân viên | |
| **-Actor chính:** Người dùng (Tổng quản lý trên website Skybook) | |
| **-Actor phụ:** Tài khoản nhân viên | |
| **-Tiền điều kiện (Pre-condition):**   * Người dùng đã truy cập vào tài khoản tổng quản lý trên website Skybook. | |
| **-Hậu điều kiện (Post-condition):**  +Phân quyền thành công | |
| **Luồng sự kiện chính (Main flow):** | |
| **Actor** | **System** |
| 1. Người dùng đăng nhập tài khoản tổng quản lý | 2. Hệ thống website hiển thị trang thông tin của tổng quản lý |
| 3. Người dùng chọn “Phân quyền quản lý” | 4. Hệ thống hiển thị các tài khoản nhân viên |
| 5. Tổng quản lý chọn tài khoản nhân viên cần phân quyền | 6. Hệ thống hiển thị các quyền quản lý có thể phân cho tài khoản nhân viên |
| 7. Chọn quyền quản lý phân cho tài khoản nhân viên và nhấn “Xác nhận” | 8. Hệ thống thông báo “Phân quyền thành công” và đưa người dùng về lại giao diện chính của website |
| **Luồng sự kiện thay thế:** | |
| 9.Nếu thông tin cập nhật không hợp lệ hoặc sai sót | 10. Hệ thống sẽ yêu cầu người dùng cập nhật lại thông tin và thông báo cho người dùng biết lý do tại sao thông tin không hợp lệ. |
| **-Luồng sự kiện ngoại lệ:** | |
| 11. Không thể cập nhật quyền quản lý cho tài khoản nhân viên | 12. Nếu trang web bị lỗi, không thể truy cập thì hệ thống thông báo “Có lỗi không xác định, thử lại sau” |

## Tiến trình dành cho người dùng là nhân viên

**\*\*Use case 13. Cập nhập sách\*\***

**Mô tả ngắn gọn**

Nhân viên

Cập nhập sách

Nhân viên được phân quyền cập nhật sách, vô trang web cập nhật sách mới, xóa, sửa đổi, bổ sung các mô tả về cuốn sách.

**Mô tả từng bước ban đầu**

Trước khi trường hợp sử dụng này có thể được bắt đầu, nhân viên phải đăng nhập vô tài khoản trên web Skybooks.

Bước 1: Nhân viên sẽ điền các thông tin mô tả, hình ảnh, giá sách cuốn sách mới lên trên hệ thống.

Bước 2: Hệ thống sẽ cập nhật và hiển thị trên trang web để các Khách hàng có thể thấy.

* **Đặc tả use case “Cập nhật sách”**

|  |  |
| --- | --- |
| **-Tên use case:** Cập nhật sách | |
| **-Mô tả sơ lược:** Use case này mô tả quá trình cập nhật sách bao gồm thêm, xóa, sửa các loại sách và mô tả của sách | |
| **-Actor chính:** Người dùng (Nhân viên của Skybook). | |
| **-Actor phụ:** Hệ thống website mua sách Skybook. | |
| **-Tiền điều kiện (Pre-condition):**   * Nhân viên đã đăng nhập vào tài khoản trên website mua sách Skybook. * Nhân viên cập nhật sách trên trang web. | |
| **-Hậu điều kiện (Post-condition):**   * Sách được cập nhật và hiển thị đúng các thông tin do nhân viên điền vào. * Hiển thị rõ ngày sách mới được cập nhật. | |
| **Luồng sự kiện chính (Main flow):** | |
| **Actor** | **System** |
| 1. Người dùng vào chỗ cập nhập sản phẩm trên web. | 2. Hệ thống hiển thị các thông tin cần điền như tên sách, giá sách, mô tả, các mã giảm giá áp dụng cho cuốn sách. |
| 3. Người dùng bấm chọn nút xác nhận cập nhật sách mới lên web. | 4.Hệ thống hiển thị hộp thoại xác nhận việc sản phẩm hiển thị trên trang bán sách. |
| 5. Người dùng đã xác nhận cập nhật hiển thi sách mới. | 6. Hệ thống hiển thị sản phẩm mới lên trang web bán sách Skybook. |
| **Luồng sự kiện thay thế:** |  |
| 1.2 Người dùng có thể cập nhật nhiều sách. |  |
| 4.2 Người dùng có thể hủy cập nhật sách mới lên web sách. |  |
| **-Luồng sự kiện ngoại lệ:** | |
|  | 5.2 Nếu hệ thống không thể cập nhật sản phẩm lên trang bán sách, hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi và không thực hiện. |

**\*\*Use case 14. In hóa đơn/tổng hợp doanh thu\*\***

Nhân viên

In hóa đơn/Tổng hợp doanh thu

**Mô tả ngắn gọn**

Nhân viên vô trang web tổng hợp lại doanh thu trong tháng cùng in hóa đơn

**Mô tả từng bước ban đầu**

Trước khi trường hợp sử dụng này có thể được bắt đầu, nhân viên phải đăng nhập vô tài khoản trên web Skybooks.

Bước 1: Nhân viên trước khi xem thông tin doanh thu trên hệ thống CSDL bắt buộc phải nhập mật khẩu.

Bước 2: Sau khi hệ thống xác nhận sẽ hiển thị thông tin các doanh thu trong kỳ.

Bước 3: Nhân viên sẽ tìm kiếm doanh thu trong kỳ mình cần và có thể in hóa đớn ra thông qua máy in.

* **Đặc tả use case “In hóa đơn/tổng hợp doanh thu”**

|  |  |
| --- | --- |
| **-Tên use case:** In hóa đơn/tổng hợp doanh thu | |
| **-Mô tả sơ lược:** Use case này mô tả quá trình xem và tổng hợp doanh thu cùng in ra hóa đơn trong kỳ của nhân viên trên website mua sách Skybook. | |
| **-Actor chính:** Người dùng (Nhân viên của Skybook). | |
| **-Actor phụ:** Hệ thống website mua sách Skybook. | |
| **-Tiền điều kiện (Pre-condition):**   * Nhân viên đã đăng nhập vào tài khoản trên website mua sách Skybook. * Nhân viên chọn chức năng xem doanh thu và in hóa đơn | |
| **-Hậu điều kiện (Post-condition):**   * Các doanh thu được thống kê đầy đủ và sắp xếp theo kỳ. * Hóa đơn được in ra theo các kỳ được nhân viên đó chọn. | |
| **Luồng sự kiện chính (Main flow):** | |
| **Actor** | **System** |
| 1. Người dùng vào chỗ doanh thu trên web. | 2. Hệ thống hiển thị các kỳ doanh thu trong năm. |
| 3. Người dùng nhấn vào kỳ cần chọn | 4. Hệ thống hiển thị đưa ra thông kê doanh thu trong kỳ và so sánh với kỳ trước đó. |
| 5. Người dùng nhấn in -> bấm chọn in. | 6. Hệ thống hiển thị hộp thoại bấm xác nhận in. |
| **Luồng sự kiện thay thế:** | |
| **-Luồng sự kiện ngoại lệ:** | |
| 7. Người dùng không thể in hóa đơn hoặc không thể tổng hợp doanh thu | 8.Hệ thống hiển thị thông báo lỗi |

**\*\*Use case 15. Chăm sóc khách hàng\*\***

**Trường hợp sử dụng:** Nhân viên trả lời tin nhắn khách hàng

Nhân viên

Chăm sóc khách hàng

**Mô tả ngắn gọn:** Nhân viên nhận thông báo và trả lời tin nhắn từ khách hàng phản hồi

**Mô tả từng bước ban đầu:**

Bước 1:Nhân viên truy cập vào trang web của website Skybook.

Bước 2: Nhận các thông báo tin nhắn từ khách hàng

Bước 3: Trả lời các câu hỏi tin nhắn của khách hàng

Bước 4: Hệ thống gửi lại câu trả lời cho khách hàng

* **Đặc tả use case “Chăm sóc khách hàng”**

|  |  |
| --- | --- |
| **-Tên use case:** Chăm sóc khách hàng | |
| **-Mô tả sơ lược:** Use case này cho phép nhân viên nhận các tin nhắn từ khách hàng của Skybook để trả lời yêu cầu hỗ trợ, giải đáp thắc mắc hoặc báo cáo vấn đề liên quan đến đơn hàng. | |
| **-Actor chính:** Nhân viên CSKH | |
| **-Actor phụ:** Khách hàng | |
| **-Tiền điều kiện (Pre-condition):**   * Nhân viên đã đăng nhập vào tài khoản trên website mua sách Skybook. * Nhân viên nhận được thông báo tin nhắn từ khách hàng | |
| **-Hậu điều kiện (Post-condition):**   * Tin nhắn của khách hàng đã được phản hồi * Nhân viên CSKH đã nhận được tin nhắn và phản hồi lại khách hàng trong thời gian cho phép. | |
| **Luồng sự kiện chính (Main flow):** | |
| **Actor** | **System** |
| 1. Nhân viên truy cập vào trang web của Skybooks | 2. Hệ thống thông báo có tin nhắn từ khách hàng |
| 3. Nhân viên gửi phản hồi | 5.Hệ thống xác nhận tin nhắn đã được gửi thành công và hiển thị phản hồi cho khách hàng. |
| **Luồng sự kiện thay thế:** | |
| Nhân viên chưa phản hồi tin nhắn khách hàng | Hệ thông thông báo cho khách hàng “Vui lòng đợi trong giây lát” |
| **-Luồng sự kiện ngoại lệ:** | |
| Nhân viên gửi phản hồi không thành công | Hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu nhân viên thử lại. |

## Tiến trình khác

**\*\*Use case 16. Đổi mật khẩu\*\***

**Trường hợp sử dụng:** Người dùng cần thay đổi mật khẩu

**Mô tả ngắn gọn:**

Người dùng

Đổi mật khẩu

Người dùng cần thay đổi mật khẩu

**Mô tả từng bước ban đầu:**

Bước 1: Người dùng truy cập trang web Skybooks

Bước 2: Trong mục Đăng nhập/đăng kí, người dùng chọn “Quên mật khẩu”

Bước 3: Nhập thông tin thay đổi

Bước 4: Thay đổi mật khẩu thành công

* **Đặc tả use case “Đổi mật khẩu”**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **-Tên use case**: Đổi mật khẩu trên website mua sách Skybook | | |
| **-Mô tả sơ lược:** Use case này cho phép người dùng đổi mật khẩu trên website mua sách Skybook. | | |
| **-Actor chính:** Người dùng. | | |
| **-Actor phụ:** Hệ thống | | |
| **-Tiền điều kiện (Pre-condition):**  + Người dùng đã truy cập được vào website Skybook  + Người dùng chọn “Quên mật khẩu” tại trang đăng nhập. | | |
| **-Hậu điều kiện (Post-condition):**  + Người dùng đã thay đổi mật khẩu thành công và có thể đăng nhập vào tài khoản trên website Skybook. | | |
| **Luồng sự kiện chính (Main flow):** | | |
| **Actor** | **System** | |
| 1. Người dùng truy cập vào trang **đăng nhập/đăng kí** trên website Skybook. | 2. Hệ thống web hiển thị trang đăng nhập | |
| 3. Người dùng chọn “Quên mật khẩu” | 4. Hệ thống chuyển sang giao diện đổi mật khẩu | |
| 5. Người dùng nhập thông tin thay đổi mật khẩu và bấm xác nhận thay đổi mật khẩu. | 6.Hệ thống xác nhận yêu cầu | |
| **Luồng sự kiện thay thế:** | | |
| 7. Thông tin thay đổi không hợp lệ. | | 8. Hệ thống thông báo không chấp nhận thay đổi |
| **Luồng sự kiện ngoại lệ:** | | |
| 9. Người dùng không thể thay đổi mật khẩu | | 5. Hệ thống hiển thị trang web bị lỗi. |

# Test Case

**TEST CASE CHO DỰ ÁN XÂY DỰNG WEBSITE BÁN SÁCH CỦA SKYBOOKS**

**1. Test case: Đăng nhập/Đăng kí**

**1.1: Test case: Đăng nhập**

**TRƯỜNG HỢP 1:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | TS\_CN\_DNHT (Testcase\_Chức năng\_Đăng nhập hệ thống) |
| 2 | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | High |
| 3 | Người tạo Test case (Test Designed by) | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 4 | Ngày tạo Test case (Date of test designed) | 19 Apr 2023 |
| 5 | Người thực thi việc kiểm thử (Test Executed by) | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 6 | Ngày thực thi việc kiểm thử (Date of the Test Execution) | 20 Apr 2023 |
| 7 | Tiêu đề (Name or Test Title) | Đăng nhập hệ thống |
| 8 | Mô tả chi tiết (Description/Summary of Test) | Kiểm tra việc đăng nhập với username và password đúng |
| 9 | Tiền điều kiện (Pre-condition) | + Người dùng đã truy cập được vào website Skybook  + Người dùng đang có user name và password để đăng nhập |
| 10 | Các bước kiểm thử (Test Steps) |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Step** | **Test Steps** | **Test Data** | **Expected Result** | **Actual Result** | **Status (Pass/Fail)** | **Notes** | | 1 | Người dùng phải truy cập website |  | Điều hướng đến trang chủ hệ thống | Trang chủ hệ thống được hiển thị | Pass |  | | 2 | Chọn mục “Tài Khoản” |  | Hệ thống sẽ hiển thị 2 nút lựa chọn Đăng Nhập/Đăng Ký | Hệ thống hiển thị 2 nút lựa chọn Đăng Nhập/Đăng Ký | Pass |  | | 3 | Chọn “Đăng Nhập” |  | Hệ thống sẽ điều hướng đến trang đăng nhập | Hệ thống điều hướng đến trang đăng nhập | Pass |  | | 4 | Người dùng nhập tài khoản hợp lệ | User= [CamTu@gmail.com](mailto:CamTu@gmail.com)  Password: 1234 | Thông tin đăng nhập có thể được đăng nhập | Như mong đợi | Pass |  | | | |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 5 | Nhấn nút “Đăng Nhập” |  | Người dùng đã đăng nhập thành công | Như mong đợi | Pass |  | | | |
| 11 | Kết quả mong đợi (Expected Results) | Người dùng đăng nhập thành công |
| 12 | Kết quả thực tế | Hệ thống báo đăng nhập thành công |
| 13 | Hậu điều kiện (Post-Condition)  Là một lời giải thích về những gì sẽ xảy ra hoặc những gì có thể được dự kiến của AUT một khi tất cả các bước kiểm tra trường hợp được thực hiện. | Nếu đăng nhập thành công, hệ thống sẽ báo đăng nhập thành công và chuyển về trang chủ. Ngược lại, hệ thống báo đăng nhập không thành công. |
| 14 | Trạng thái (Status (Fail/Pass)) | Pass |
| 15 | Notes/Comments/Questions | - |
| 16 | Các tệp và tài liệu được gắn vào trường hợp kiểm thử (Attachments/References) | (ảnh chụp màn hình) |

**TRƯỜNG HỢP 2:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | TS\_CN\_DNHT (Testcase\_Chức năng\_Đăng nhập hệ thống) |
| 2 | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | Medium |
| 3 | Người tạo Test case (Test Designed by) | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 4 | Ngày tạo Test case (Date of test designed) | 19 Apr 2023 |
| 5 | Người thực thi việc kiểm thử (Test Executed by) | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 6 | Ngày thực thi việc kiểm thử (Date of the Test Execution) | 20 Apr 2023 |
| 7 | Tiêu đề (Name or Test Title) | Đăng nhập tài khoản bằng Facebook |
| 8 | Mô tả chi tiết (Description/Summary of Test) | Kiểm tra việc đăng nhập hệ thống bằng thông tin tài khoản facebook của người dùng |
| 9 | Tiền điều kiện (Pre-condition) | Người dùng đã truy cập trang web của Skybooks và tài khoản facebook có tồn tại |
| 10 | Các bước kiểm thử (Test Steps) |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Step** | **Test Steps** | **Test Data** | **Expected Result** | **Actual Result** | **Status (Pass/Fail)** | **Notes** | | 1 | Người dùng phải truy cập website |  | Điều hướng đến trang chủ hệ thống | Trang chủ hệ thống được hiển thị | Pass |  | | 2 | Chọn mục “Tài Khoản” |  | Hệ thống sẽ hiển thị 2 nút lựa chọn Đăng Nhập/Đăng Ký | Hệ thống hiển thị 2 nút lựa chọn Đăng Nhập/Đăng Ký | Pass |  | | 3 | Chọn “Đăng Nhập” |  | Hệ thống sẽ điều hướng đến trang đăng nhập | Hệ thống điều hướng đến trang đăng nhập | Pass |  | | 4 | Chọn “Đăng nhập bằng Facebook” |  | Hệ thống sẽ điều hướng đến trang nhập thông tin tài khoản facebook được đăng nhập | Như mong đợi | Pass |  | | | |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 5 | Nhập thông tin tài khoản facebook | Số điện thoại đăng nhập facebook: 0824678937  Mật khẩu facebook: camtucute | Thông tin đăng nhập được chấp nhận | Như mong đợi | Pass |  | | | |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 6 | Nhấn nút “Đăng Nhập” |  | Người dùng đã đăng nhập tài khoản bằng facebook thành công | Như mong đợi | Pass |  | | | | |
| 11 | | Kết quả mong đợi (Expected Results) | Người dùng đăng nhập thành công |
| 12 | | Kết quả thực tế | Hệ thống báo đăng nhập thành công |
| 13 | | Hậu điều kiện (Post-Condition)  Là một lời giải thích về những gì sẽ xảy ra hoặc những gì có thể được dự kiến của AUT một khi tất cả các bước kiểm tra trường hợp được thực hiện. | Nếu đăng nhập thành công, hệ thống sẽ báo đăng nhập thành công và chuyển về trang chủ. Ngược lại, hệ thống báo đăng nhập không thành công. |
| 14 | | Trạng thái (Status (Fail/Pass)) | Pass |
| 15 | | Notes/Comments/Questions | - |
| 16 | | Các tệp và tài liệu được gắn vào trường hợp kiểm thử (Attachments/References) | (ảnh chụp màn hình) |

**TRƯỜNG HỢP 3:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | TS\_CN\_DNHT2 (Chức năng-Đăng nhập hệ thống 2) |
| 2 | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | Medium |
| 3 | Người tạo Test case (Test Designed by) | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 4 | Ngày tạo Test case (Date of test designed) | 19 Apr 2023 |
| 5 | Người thực thi việc kiểm thử (Test Executed by) | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 6 | Ngày thực thi việc kiểm thử (Date of the Test Execution) | 20 Apr 2023 |
| 7 | Tiêu đề (Name or Test Title) | Đăng nhập tài khoản bằng tài khoản Facebook không tồn tại |
| 8 | Mô tả chi tiết (Description/Summary of Test) | Kiểm tra việc đăng nhập hệ thống bằng thông tin tài khoản facebook của người dùng |
| 9 | Tiền điều kiện (Pre-condition) | Người dùng đã truy cập trang web của Skybooks và tài khoản facebook có tồn tại |
| 10 | Các bước kiểm thử (Test Steps) |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Step** | **Test Steps** | **Test Data** | **Expected Result** | **Actual Result** | **Status (Pass/Fail)** | **Notes** | | 1 | Người dùng phải truy cập website |  | Điều hướng đến trang chủ hệ thống | Trang chủ hệ thống được hiển thị | Pass |  | | 2 | Chọn mục “Tài Khoản” |  | Hệ thống sẽ hiển thị 2 nút lựa chọn Đăng Nhập/Đăng Ký | Hệ thống hiển thị 2 nút lựa chọn Đăng Nhập/Đăng Ký | Pass |  | | 3 | Chọn “Đăng Nhập” |  | Hệ thống sẽ điều hướng đến trang đăng nhập | Hệ thống điều hướng đến trang đăng nhập | Pass |  | | 4 | Chọn “Đăng nhập bằng Facebook” |  | Hệ thống sẽ điều hướng đến trang nhập thông tin tài khoản facebook | Như mong đợi | Pass |  | | | |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 5 | Nhập thông tin tài khoản facebook” | Số điện thoại đăng nhập facebook: 0824678937  Mật khẩu facebook: camtucute | Thông tin đăng nhập được chấp nhận | Hệ thống báo tài khoản facebook không tồn tại | Fail |  | | | |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 6 | Nhấn nút “Đăng Nhập” |  | Người dùng đã đăng nhập tài khoản bằng facebook thành công | Người dùng không đăng nhập thành công | Fail |  | | | |
| 11 | Kết quả mong đợi (Expected Results) | Người dùng đăng nhập thành công |
| 12 | Kết quả thực tế | Hệ thống báo đăng nhập tài khoản thất bại |
| 13 | Hậu điều kiện (Post-Condition)  Là một lời giải thích về những gì sẽ xảy ra hoặc những gì có thể được dự kiến của AUT một khi tất cả các bước kiểm tra trường hợp được thực hiện. | Nếu đăng nhập thành công, hệ thống sẽ báo đăng nhập thành công và chuyển về trang chủ. Ngược lại, hệ thống báo đăng nhập không thành công. |
| 14 | Trạng thái (Status (Fail/Pass)) | Fail |
| 15 | Notes/Comments/Questions | - |
| 16 | Các tệp và tài liệu được gắn vào trường hợp kiểm thử (Attachments/References) | (ảnh chụp màn hình) |

**TRƯỜNG HỢP 4:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | TS\_CN\_DNHT3 (Chức năng-Đăng nhập hệ thống 3) |
| 2 | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | Medium |
| 3 | Người tạo Test case (Test Designed by) | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 4 | Ngày tạo Test case (Date of test designed) | 19 Apr 2023 |
| 5 | Người thực thi việc kiểm thử (Test Executed by) | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 6 | Ngày thực thi việc kiểm thử (Date of the Test Execution) | 20 Apr 2023 |
| 7 | Tiêu đề (Name or Test Title) | Đăng nhập tài khoản bằng tài khoản gmail |
| 8 | Mô tả chi tiết (Description/Summary of Test) | Kiểm tra việc đăng nhập hệ thống bằng thông tin tài khoản gmail của người dùng |
| 9 | Tiền điều kiện (Pre-condition) | Người dùng đã truy cập trang web và có tài khoản đăng nhập email và password |
| 10 | Các bước kiểm thử (Test Steps) |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Step** | **Test Steps** | **Test Data** | **Expected Result** | **Actual Result** | **Status (Pass/Fail)** | **Notes** | | 1 | Người dùng phải truy cập website |  | Điều hướng đến trang chủ hệ thống | Trang chủ hệ thống được hiển thị | Pass |  | | 2 | Chọn mục “Tài Khoản” |  | Hệ thống sẽ hiển thị 2 nút lựa chọn Đăng Nhập/Đăng Ký | Hệ thống hiển thị 2 nút lựa chọn Đăng Nhập/Đăng Ký | Pass |  | | 3 | Chọn “Đăng Nhập” |  | Hệ thống sẽ điều hướng đến trang đăng nhập | Hệ thống điều hướng đến trang đăng nhập | Pass |  | | 4 | Nhập thông tin email và password | Tên tài khoản: [camtu@gmail.com](mailto:camtu@gmail.com)  Pass: camtucute | Thông tin đăng nhập có thể được đăng nhập | Thông tin đăng nhập bị từ chối vì tên đăng nhập không đúng | Fail |  | | | |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 5 | Nhấn nút “Đăng Nhập” |  | Đăng nhập thành công, hệ thống chuyển hướng đến trang chủ thành công | Đăng nhập thất bại | Fail |  | | | |
| 11 | Kết quả mong đợi (Expected Results) | Người dùng đăng nhập thành công |
| 12 | Kết quả thực tế | **Hệ thống báo sai tên đăng nhập** |
| 13 | Hậu điều kiện (Post-Condition)  Là một lời giải thích về những gì sẽ xảy ra hoặc những gì có thể được dự kiến của AUT một khi tất cả các bước kiểm tra trường hợp được thực hiện. | Nếu đăng nhập thành công, hệ thống sẽ báo đăng nhập thành công và chuyển về trang chủ. Ngược lại, hệ thống báo đăng nhập không thành công. |
| 14 | Trạng thái (Status (Fail/Pass)) | Fail |
| 15 | Notes/Comments/Questions | - |
| 16 | Các tệp và tài liệu được gắn vào trường hợp kiểm thử (Attachments/References) | (ảnh chụp màn hình) |

**1.2: Test case: Đăng ký**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | TS\_CN\_DKTK (Chức năng-Đăng ký tài khoản) |
| 2 | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | High |
| 3 | Người tạo Test case (Test Designed by) | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 4 | Ngày tạo Test case (Date of test designed) | 19 Apr 2023 |
| 5 | Người thực thi việc kiểm thử (Test Executed by) | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 6 | Ngày thực thi việc kiểm thử (Date of the Test Execution) | 20 Apr 2023 |
| 7 | Tiêu đề (Name or Test Title) | Đăng ký tài khoản |
| 8 | Mô tả chi tiết (Description/Summary of Test) | Kiểm tra việc đăng ký tài khoản bằng các thông tin: họ tên, email, số điện thoại, mật khẩu |
| 9 | Tiền điều kiện (Pre-condition) | Người dùng đã truy cập trang web của Skybooks |
| 10 | Các bước kiểm thử (Test Steps) |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Step** | **Test Steps** | **Test Data** | **Expected Result** | **Actual Result** | **Status (Pass/Fail)** | **Notes** | | 1 | Người dùng phải truy cập website |  | Điều hướng đến trang chủ hệ thống | Trang chủ hệ thống được hiển thị | Pass |  | | 2 | Chọn mục “Tài Khoản” |  | Hệ thống sẽ hiển thị 2 nút lựa chọn Đăng Nhập/Đăng Ký | Hệ thống hiển thị 2 nút lựa chọn Đăng Nhập/Đăng Ký | Pass |  | | 3 | Chọn “Đăng Ký” |  | Hệ thống sẽ điều hướng đến trang đăng ký tài khoản | Như mong đợi | Pass |  | | 4 | Người dùng nhập thông tin để tạo tài khoản hợp lệ | Họ: Nguyễn  Tên: Tú  Email: [camtu@gmail.com](mailto:camtu@gmail.com)  Số điện thoại: 0913214959 Password: 1234 | Thông tin đăng ký có thể được chấp nhận | Như mong đợi | Pass |  | | | |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 5 | Nhấn nút “Đăng Ký” |  | Người dùng đã đăng ký tài khoản thành công | Như mong đợi | Pass |  | | | |
| 11 | Kết quả mong đợi (Expected Results) | Người dùng đăng ký tài khoản thành công |
| 12 | Kết quả thực tế | Hệ thống báo đăng ký tài khoản thành công |
| 13 | Hậu điều kiện (Post-Condition)  Là một lời giải thích về những gì sẽ xảy ra hoặc những gì có thể được dự kiến của AUT một khi tất cả các bước kiểm tra trường hợp được thực hiện. | Nếu đăng ký tài khoản thành công, hệ thống sẽ báo đăng ký tài khoản thành công và chuyển về trang chủ. Ngược lại, hệ thống báo đăng ký tài khoản không thành công. |
| 14 | Trạng thái (Status (Fail/Pass)) | Pass |
| 15 | Notes/Comments/Questions | - |
| 16 | Các tệp và tài liệu được gắn vào trường hợp kiểm thử (Attachments/References) | (ảnh chụp màn hình) |

**2. Test case: Xem/Tìm kiếm sách**

**2.1: Test case: Xem sách**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | TS\_CN\_XGH (Chức năng-Xem giỏ hàng) |
| 2 | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | Medium |
| 3 | Người tạo Test case (Test Designed by) | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 4 | Ngày tạo Test case (Date of test designed) | 19 Apr 2023 |
| 5 | Người thực thi việc kiểm thử (Test Executed by) | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 6 | Ngày thực thi việc kiểm thử (Date of the Test Execution) | 20 Apr 2023 |
| 7 | Tiêu đề (Name or Test Title) | Xem sách |
| 8 | Mô tả chi tiết (Description/Summary of Test) | Kiểm tra xem người dùng có thể xem sách trên website |
| 9 | Tiền điều kiện (Pre-condition) | Người dùng đã truy cập trang web của Skybooks và đăng nhập |
| 10 | Các bước kiểm thử (Test Steps) |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Step** | **Test Steps** | **Test Data** | **Expected Result** | **Actual Result** | **Status (Pass/Fail)** | **Notes** | | 1 | Người dùng phải truy cập website và Đăng nhập |  | Điều hướng đến trang chủ hệ thống | Trang chủ hệ thống được hiển thị | Pass |  | | 2 | Người dung thấy các mục sách |  | Hệ thống sẽ hiển thị các sản phẩm trên trang chính | Như mong đợi | Pass |  | | | |
| 11 | Kết quả mong đợi (Expected Results) | Hệ thống hiển thị sách ngay khi truy cập vào trang web |
| 12 | Kết quả thực tế | Như mong đợi |
| 13 | Hậu điều kiện (Post-Condition)  Là một lời giải thích về những gì sẽ xảy ra hoặc những gì có thể được dự kiến của AUT một khi tất cả các bước kiểm tra trường hợp được thực hiện. | Khách hàng khi xem sách có thể chọn vào giỏ hàng và thực hiện các giao dịch |
| 14 | Trạng thái (Status (Fail/Pass)) | Pass |
| 15 | Notes/Comments/Questions | - |
| 16 | Các tệp và tài liệu được gắn vào trường hợp kiểm thử (Attachments/References) | (ảnh chụp màn hình) |

**2.2: Tìm Kiếm Sách**

**TRƯỜNG HỢP 1:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | TS\_CN\_TKS (Chức năng-Tìm kiếm sách) |
| 2 | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | High |
| 3 | Người tạo Test case (Test Designed by) | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 4 | Ngày tạo Test case (Date of test designed) | 19 Apr 2023 |
| 5 | Người thực thi việc kiểm thử (Test Executed by) | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 6 | Ngày thực thi việc kiểm thử (Date of the Test Execution) | 20 Apr 2023 |
| 7 | Tiêu đề (Name or Test Title) | Tìm kiếm sách |
| 8 | Mô tả chi tiết (Description/Summary of Test) | Kiểm tra việc đăng nhập hệ thống bằng thông tin tài khoản gmail của người dùng |
| 9 | Tiền điều kiện (Pre-condition) | + Người dùng đã truy cập được vào website Skybook  + Người dùng đã đăng nhập vào tài khoản người mua trên website Skybook hoặc sử dụng chức năng tìm kiếm không cần đăng nhập. |
| 10 | Các bước kiểm thử (Test Steps) |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Step** | **Test Steps** | **Test Data** | **Expected Result** | **Actual Result** | **Status (Pass/Fail)** | **Notes** | | 1 | Người dùng truy cập vào trang tìm kiếm sách trên website Skybook. |  | Hệ thống website hiển thị thanh công cụ tìm kiếm | Như mong đợi | Pass |  | | 2 | Người dùng nhập thông tin tìm kiếm sách (tên sách/tác giả/thể loại...) vào ô tìm kiếm. | Tên sách: Đêm Trước Bình Minh  /Tác giả: Lư Tư Hạo  /Thể loại: Tiểu thuyết | Thông tin tìm kiếm sẽ được chấp nhận (có thông tin đó trong cơ sở dữ liệu của hệ thống) | Như mong đợi | Pass |  | | 3 | Nhấn “Tìm Kiếm” |  | Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm gồm danh sách các cuốn sách phù hợp với yêu cầu tìm kiếm của người dùng. | Như mong đợi | Pass |  | | 4 | Người dùng chọn một cuốn sách từ danh sách kết quả tìm kiếm để xem thông tin chi tiết về sách. |  | Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết về sách bao gồm giá bán, mô tả, tác giả, hình ảnh sách, đánh giá của người dùng... | Như mong đợi | Pass |  | | | |
| 11 | Kết quả mong đợi (Expected Results) | Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm gồm danh sách các cuốn sách phù hợp với yêu cầu tìm kiếm của người dùng. |
| 12 | Kết quả thực tế | Như mong đợi |
| 13 | Hậu điều kiện (Post-Condition)  Là một lời giải thích về những gì sẽ xảy ra hoặc những gì có thể được dự kiến của AUT một khi tất cả các bước kiểm tra trường hợp được thực hiện. | Người dùng đã tìm kiếm được sách cần mua và có thể xem thông tin chi tiết của sách hoặc thực hiện mua sách. Ngược lại, hệ thống báo tìm kiếm không thành công. |
| 14 | Trạng thái (Status (Fail/Pass)) | Pass |
| 15 | Notes/Comments/Questions | - |
| 16 | Các tệp và tài liệu được gắn vào trường hợp kiểm thử (Attachments/References) | (ảnh chụp màn hình) |

**TRƯỜNG HỢP 2:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | TS\_CN\_TKS\_02(Chức năng-Tìm kiếm sách\_2) |
| 2 | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | Medium |
| 3 | Người tạo Test case (Test Designed by) | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 4 | Ngày tạo Test case (Date of test designed) | 19 Apr 2023 |
| 5 | Người thực thi việc kiểm thử (Test Executed by) | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 6 | Ngày thực thi việc kiểm thử (Date of the Test Execution) | 20 Apr 2023 |
| 7 | Tiêu đề (Name or Test Title) | Giao diện hiển thị trong quá trình Tìm Kiếm |
| 8 | Mô tả chi tiết (Description/Summary of Test) | Kiểm tra việc hệ thống hiển thị các giao diện trong quá trình loading dữ liệu và hiển thị kết quả |
| 9 | Tiền điều kiện (Pre-condition) | +Người dùng đã truy cập được vào website Skybook  +Người dùng đang sử dụng chức năng tìm kiếm sách. |
| 10 | Các bước kiểm thử (Test Steps) |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Step** | **Test Steps** | **Test Data** | **Expected Result** | **Actual Result** | **Status (Pass/Fail)** | **Notes** | | 1 | Người dùng nhập thông tin tìm kiếm sách (tên sách/tác giả/thể loại...) vào ô tìm kiếm. | Tên sách: Đêm Trước Bình Minh  /Tác giả: Lư Tư Hạo  /Thể loại: Tiểu thuyết | Hệ thống Show icon loading và hiển thị icon đúng vị trí | Như mong đợi | Pass |  | | 2 | Người dùng nhấn nút “Tìm Kiếm” |  | Hệ thống hiển thị kết quả => Hiển thị không vỡ layout, hiển thị thứ tự từ trên xuống dưới, không bị ẩn kết quả | Như mong đợi | Pass |  | | | |
| 11 | Kết quả mong đợi (Expected Results) | Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm với giao diện đúng vị trí so với thiết kế. |
| 12 | Kết quả thực tế | Như mong đợi |
| 13 | Hậu điều kiện (Post-Condition)  Là một lời giải thích về những gì sẽ xảy ra hoặc những gì có thể được dự kiến của AUT một khi tất cả các bước kiểm tra trường hợp được thực hiện. | Người dùng đã tìm kiếm được sách cần mua và hệ thống hiển thị đúng như giao diện được cài đặt |
| 14 | Trạng thái (Status (Fail/Pass)) | Pass |
| 15 | Notes/Comments/Questions | - |
| 16 | Các tệp và tài liệu được gắn vào trường hợp kiểm thử (Attachments/References) | (ảnh chụp màn hình) |

**3. Test case: Thay đổi thông tin cá nhân**

**Trường hợp 1:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | TDTT |
| 2 | Mức độ ưu tiên | Cao |
| 3 | Người thiết kế | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 4 | Ngày thiết kế | 21/4/2023 |
| 5 | Người thực thi kiểm thử | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 6 | Ngày thực thi kiểm thử | 23/4/2023 |
| 7 | Tên Test case | Thay đổi thông tin cá nhân |
| 8 | Mô tả/ tóm tắt kiểm thử | Kiểm thử tính năng thay đổi thông tin cá nhân khách hàng |
| 9 | Tiền điều kiện | Đã đăng nhập vào tài khoản người dùng trên website Skybook |
| 10 | Các bước kiểm thử |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Bước** | **Bước kiểm** | **Kiểm tra dữ liệu** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Tình trạng (Pass/Fail)** | **Ghi chú** | | 1 | Truy cập vào trang web |  | Vào được trang chủ | Truy cập thành công | Pass |  | | 2 | Truy cập mục người dùng |  | Hiển thị trang thông tin người dùng | Truy cập thành công | Pass |  | | 3 | Chọn thông tin cần thay đổi và nhập thông tin mới |  | Thay thế vị trí được nhập mới | Các thông tin mới được thay vào | Pass |  | | 4 | Xác nhận thay đổi |  | Thông báo thay đổi thành công | Thông báo thành công | Pass |  | | | |
| 11 | Hậu điều kiện | Thông tin thay đổi được dùng cho giao dịch |
| 12 | Ghi chú/ bình luận/câu hỏi |  |
| 13 | Tài liệu đính kèm/ tham khảo |  |

**Trường hợp 2:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | TDTT |
| 2 | Mức độ ưu tiên | Cao |
| 3 | Người thiết kế | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 4 | Ngày thiết kế | 21/4/2023 |
| 5 | Người thực thi kiểm thử | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 6 | Ngày thực thi kiểm thử | 23/4/2023 |
| 7 | Tên Test case | Thay đổi thông tin cá nhân |
| 8 | Mô tả/ tóm tắt kiểm thử | Kiểm thử tính năng thay đổi thông tin cá nhân khách hàng |
| 9 | Tiền điều kiện | Đã đăng nhập vào tài khoản người dùng trên website Skybook |
| 10 | Các bước kiểm thử |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Bước** | **Bước kiểm** | **Kiểm tra dữ liệu** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Tình trạng (Pass/Fail)** | **Ghi chú** | | 1 | Truy cập vào trang web |  | Vào được trang chủ | Truy cập thành công | Pass |  | | 2 | Truy cập mục người dùng |  | Hiển thị trang thông tin người dùng | Truy cập thành công | Pass |  | | 3 | Chọn thông tin cần thay đổi và nhập thông tin mới |  | Thay thế vị trí được nhập mới | Các thông tin mới được thay vào | Pass |  | | 4 | Xác nhận thay đổi |  | Thông báo thay đổi thành công | Thay đổi thất bại | Fail |  | | 5 | Thực hiện lại từ bước 2 |  | Thông báo thay đổi thành công | Thay đổi thất bại | Fail | Thông báo lập trình viên kiểm tra | | | |
| 11 | Hậu điều kiện | Thông tin thay đổi được dùng cho giao dịch |
| 12 | Ghi chú/ bình luận/câu hỏi |  |
| 13 | Tài liệu đính kèm/ tham khảo |  |

**4. Test case: Xem giỏ hàng**

**Trường hợp 1:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | XGH |
| 2 | Mức độ ưu tiên | Cao |
| 3 | Người thiết kế | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 4 | Ngày thiết kế | 21/4/2023 |
| 5 | Người thực thi kiểm thử | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 6 | Ngày thực thi kiểm thử | 23/4/2023 |
| 7 | Tên Test case | Xem giỏ hàng |
| 8 | Mô tả/ tóm tắt kiểm thử | Kiểm thử tính năng xem giỏ hàng trên website |
| 9 | Tiền điều kiện | Đã đăng nhập vào tài khoản người dùng trên website Skybook |
| 10 | Các bước kiểm thử |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Bước** | **Bước kiểm** | **Kiểm tra dữ liệu** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Tình trạng (Pass/Fail)** | **Ghi chú** | | 1 | Truy cập vào trang giỏ hàng |  | Trang thông tin giỏ hàng hiển thị đúng | Trang thông tin giỏ hàng hiển thị đúng | Pass |  | | 2 | Xem các đơn hàng được thêm |  | Hiển thị các mặt hàng | Hiển thỉ đủ các mặt hàng | Pass |  | | | |
| 11 | Hậu điều kiện | Truy cập được giỏ hàng |
| 12 | Ghi chú/ bình luận/câu hỏi |  |
| 13 | Tài liệu đính kèm/ tham khảo |  |

**Trường hợp 2:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | XGH |
| 2 | Mức độ ưu tiên | Cao |
| 3 | Người thiết kế | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 4 | Ngày thiết kế | 21/4/2023 |
| 5 | Người thực thi kiểm thử | Đinh Thị Tuyết Nhi |
| 6 | Ngày thực thi kiểm thử | 23/4/2023 |
| 7 | Tên Test case | Xem giỏ hàng |
| 8 | Mô tả/ tóm tắt kiểm thử | Kiểm thử tính năng xem giỏ hàng trên website |
| 9 | Tiền điều kiện | Đã đăng nhập vào tài khoản người dùng trên website Skybook |
| 10 | Các bước kiểm thử |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Bước** | **Bước kiểm** | **Kiểm tra dữ liệu** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Tình trạng (Pass/Fail)** | **Ghi chú** | | 1 | Truy cập vào trang giỏ hàng |  | Trang thông tin giỏ hàng hiển thị đúng | Trang thông tin giỏ hàng hiển thị đúng | Pass |  | | 2 | Xem các đơn hàng được thêm |  | Hiển thị đủ các mặt hàng | Hiển thỉ thiếu các mặt hàng | Fail |  | | 3 | Thực hiện lại từ bước 1 |  | Hiển thị đủ các mặt hàng | Hiển thị thiếu các mặt hàng | Fail | Thông báo cho người thiết kế web sữa lỗi | | | |
| 11 | Hậu điều kiện | Truy cập được giỏ hàng |
| 12 | Ghi chú/ bình luận/câu hỏi |  |
| 13 | Tài liệu đính kèm/ tham khảo |  |

**5. Test case: Thêm/xóa giỏ hàng**

**Trường hợp 1:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | T-X |
| 2 | Mức độ ưu tiên | Trung bình |
| 3 | Người thiết kế | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 4 | Ngày thiết kế | 21/4/2023 |
| 5 | Người thực thi kiểm thử | Đinh Thị Tuyết Nhi |
| 6 | Ngày thực thi kiểm thử | 23/4/2023 |
| 7 | Tên Test case | Đặt mua và thanh toán |
| 8 | Mô tả/ tóm tắt kiểm thử | Kiểm thử tính năng thêm/ xóa mặt hàng |
| 9 | Tiền điều kiện | Đã đăng nhập vào tài khoản người dùng trên website Skybook |
| 10 | Các bước kiểm thử |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Bước** | **Bước kiểm** | **Kiểm tra dữ liệu** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Tình trạng (Pass/Fail)** | **Ghi chú** | | 1 | Thêm một vài mặt hàng ngẫu nhiên |  | Thông báo thêm thành công | Thông báo thêm thành công | Pass |  | | 2 | Truy cập vào trang giỏ hàng |  | Truy cập thành công | Truy cập thành công | Pass |  | | 3 | Xem các đơn hàng được thêm |  | Hiển thị các mặt hàng | Hiển thỉ đủ các mặt hàng | Pass |  | | 4 | Thử chọn một mặt hàng để hủy |  | Xác nhận hủy thành công | Hủy thành công | Pass |  | | | |
| 11 | Hậu điều kiện | Hiển thị thông báo thành công |
| 12 | Ghi chú/ bình luận/câu hỏi |  |
| 13 | Tài liệu đính kèm/ tham khảo |  |

**Trường hợp 2:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | T-X |
| 2 | Mức độ ưu tiên | Trung bình |
| 3 | Người thiết kế | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 4 | Ngày thiết kế | 21/4/2023 |
| 5 | Người thực thi kiểm thử | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 6 | Ngày thực thi kiểm thử | 23/4/2023 |
| 7 | Tên Test case | Đặt mua và thanh toán |
| 8 | Mô tả/ tóm tắt kiểm thử | Kiểm thử tính năng thêm/ xóa mặt hàng |
| 9 | Tiền điều kiện | Đã đăng nhập vào tài khoản người dùng trên website Skybook |
| 10 | Các bước kiểm thử |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Bước** | **Bước kiểm** | **Kiểm tra dữ liệu** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Tình trạng (Pass/Fail)** | **Ghi chú** | | 1 | Thêm một vài mặt hàng ngẫu nhiên |  | Thông báo thêm thành công | Thông báo thêm thành công | Pass |  | | 2 | Truy cập vào trang giỏ hàng |  | Truy cập thành công | Truy cập thành công | Pass |  | | 3 | Xem các đơn hàng được thêm |  | Hiển thị các mặt hàng | Không hiển thị mặt hàng vừa thêm | Fail |  | | 4 | Kiểm tra mặt hàng thiếu |  | Còn hàng/hết hàng | Hết hàng | Pass | Lỗi cập nhập hệ thống. Có khách hàng khác cùng lúc lấy được hàng và được xác nhận trước | | 5 | Thử chọn một mặt hàng để xóa |  | Xác nhận hủy thành công | Xóa thành công | Pass |  | | | |
| 11 | Hậu điều kiện | Hiển thị thông báo thành công |
| 12 | Ghi chú/ bình luận/câu hỏi |  |
| 13 | Tài liệu đính kèm/ tham khảo |  |

**6. Test case: Đặt mua và thanh toán**

**Trường hợp 1:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | DMTT |
| 2 | Mức độ ưu tiên | Cao |
| 3 | Người thiết kế | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 4 | Ngày thiết kế | 21/4/2023 |
| 5 | Người thực thi kiểm thử | Đinh Thị Tuyết Nhi |
| 6 | Ngày thực thi kiểm thử | 23/4/2023 |
| 7 | Tên Test case | Đặt mua và thanh toán |
| 8 | Mô tả/ tóm tắt kiểm thử | Kiểm thử tính năng giao dịch trên website |
| 9 | Tiền điều kiện | Đã đăng nhập vào tài khoản người dùng trên website Skybook |
| 10 | Các bước kiểm thử |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Bước** | **Bước kiểm** | **Kiểm tra dữ liệu** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Tình trạng (Pass/Fail)** | **Ghi chú** | | 1 | Truy cập vào trang giỏ hàng |  | Truy cập thành công | Truy cập thành công | Pass |  | | 2 | Chọn mặt hàng cần thanh toán |  | Hiện thị giao diện thanh toán đủ mặt hàng | Hiển thị giao diện thanh toán đủ mặt hàng | Pass |  | | 3 | Chọn phương pháp thanh toán |  | Hiển thị các phương pháp để chọn | Hiển thị phương thức thanh toán bằng tiền mặt, chuyển khoản | Pass |  | | 4 | Xác nhận đơn hàng |  | Hiển thị thông báo giao dịch thành công | Thông báo giao dịch thành công | Pass |  | | | |
| 11 | Hậu điều kiện | Hiển thị thông báo lên đơn hàng thành công |
| 12 | Ghi chú/ bình luận/câu hỏi |  |
| 13 | Tài liệu đính kèm/ tham khảo |  |

**Trường hợp 2:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | DMTT |
| 2 | Mức độ ưu tiên | Cao |
| 3 | Người thiết kế | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 4 | Ngày thiết kế | 21/4/2023 |
| 5 | Người thực thi kiểm thử | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 6 | Ngày thực thi kiểm thử | 23/4/2023 |
| 7 | Tên Test case | Đặt mua và thanh toán |
| 8 | Mô tả/ tóm tắt kiểm thử | Kiểm thử tính năng giao dịch trên website |
| 9 | Tiền điều kiện | Đã đăng nhập vào tài khoản người dùng trên website Skybook |
| 10 | Các bước kiểm thử |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Bước** | **Bước kiểm** | **Kiểm tra dữ liệu** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Tình trạng (Pass/Fail)** | **Ghi chú** | | 1 | Truy cập vào trang giỏ hàng |  | Truy cập thành công | Truy cập thành công | Pass |  | | 2 | Chọn mặt hàng cần thanh toán |  | Hiện thị giao diện thanh toán đủ mặt hàng | Hiển thị giao diện thanh toán đủ mặt hàng | Pass |  | | 3 | Chọn phương pháp thanh toán |  | Hiển thị các phương pháp để chọn | Hiển thị phương thức thanh toán bằng tiền mặt, chuyển khoản | Pass |  | | 4 | Xác nhận đơn hàng |  | Hiển thị thông báo giao dịch thành công | Thông báo giao dịch thất bại | Fail |  | | 5 | Thực hiện lại bước 1 |  | Hiển thị thông báo giao dịch thành công | Thông báo giao dịch thất bại | Fail | Lỗi không xác định, liên hệ lập trình viên kiểm tra | | | |
| 11 | Hậu điều kiện | Hiển thị thông báo lên đơn hàng thành công |
| 12 | Ghi chú/ bình luận/câu hỏi |  |
| 13 | Tài liệu đính kèm/ tham khảo |  |

**7. Test case: Hủy đơn hàng**

**Trường hợp 1:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | SB007 |
| 2 | Ưu tiên của test case | Cao |
| 3 | Thiết kế Test bởi | Đinh Thị Tuyết Nhi |
| 4 | Ngày thiết kế Test | 21/4/2023 |
| 5 | Thực thi kiểm thử bởi | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 6 | Ngày thực thi kiểm thử | 25/4/2023 |
| 7 | Tên Test case | Hủy đơn hàng |
| 8 | Mô tả/ tóm tắt kiểm thử | Kiểm thử tính năng hủy **thành công** đơn hàng trên website mua sách Skybook |
| 9 | Tiền điều kiện | - Đã đăng nhập vào tài khoản người dùng trên website Skybook  - Đã có ít nhất một đơn hàng đã đặt trên website Skybook  -Đơn hàng chưa được giao |
| 10 | Các bước kiểm thử |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Bước** | **Bước kiểm** | **Kiểm tra dữ liệu** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Tình trạng (Pass/Fail)** | **Ghi chú** | | 1 | Truy cập vào trang thông tin đơn hàng | www.skybook.donhang.com | Trang thông tin đơn hàng hiển thị đúng | Trang thông tin đơn hàng hiển thị đúng | Pass |  | | 2 | Chọn đơn hàng cần hủy | Nhấn vào nút hủy đơn hàng của đơn hàng cần hủy | Hiển thị form xác nhận hủy đơn hàng | Hiển thị form xác nhận hủy đơn hàng | Pass |  | | 3 | Xác nhận hủy đơn hàng | Nhấn vào nút xác nhận hủy đơn hàng | Hiển thị thông báo hủy đơn hàng thành công | Hiển thị thông báo hủy đơn hàng thành công | Pass |  | | | |
| 11 | Hậu điều kiện | Đơn hàng hủy thành công |
| 12 | Ghi chú/ bình luận/câu hỏi |  |
| 13 | Tài liệu đính kèm/ tham khảo |  |

**Trường hợp 2:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | SB0072 |
| 2 | Ưu tiên của test case | Cao |
| 3 | Thiết kế Test bởi | Đinh Thị Tuyết Nhi |
| 4 | Ngày thiết kế Test | 21/4/2023 |
| 5 | Thực thi kiểm thử bởi | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 6 | Ngày thực thi kiểm thử | 25/4/2023 |
| 7 | Tên Test case | Hủy đơn hàng |
| 8 | Mô tả/ tóm tắt kiểm thử | Kiểm thử tính năng hủy **thất bại** đơn hàng trên website mua sách Skybook |
| 9 | Tiền điều kiện | - Đã đăng nhập vào tài khoản người dùng trên website Skybook  - Đã có ít nhất một đơn hàng đã đặt trên website Skybook |
| 10 | Các bước kiểm thử |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Bước** | **Bước kiểm** | **Kiểm tra dữ liệu** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Tình trạng (Pass/Fail)** | **Ghi chú** | | 1 | Truy cập vào trang thông tin đơn hàng | www.skybook.donhang.com | Trang thông tin đơn hàng hiển thị đúng | Trang thông tin đơn hàng hiển thị đúng | Pass |  | | 2 | Chọn đơn cần hủy | Nhấn vào nút hủy đơn hàng của đơn hàng cần hủy | Đơn hàng không được phép hủy | Đơn hàng không được phép hủy do quá thời gian hủy đơn | Pass |  | | | |
| 11 | Hậu điều kiện | Hủy đơn hàng thất bại |
| 12 | Ghi chú/ bình luận/câu hỏi | Nếu thông báo lỗi không rõ ràng hoặc không chính xác, cần ghi chú để báo cáo và sửa lỗi. |
| 13 | Tài liệu đính kèm/ tham khảo |  |

**8. Test case: Xuất hóa đơn điện tử**

**Trường hợp 1:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | SB008 |
| 2 | Ưu tiên của test case | Trung bình |
| 3 | Thiết kế Test bởi | Đinh Thị Tuyết Nhi |
| 4 | Ngày thiết kế Test | 21/4/2023 |
| 5 | Thực thi kiểm thử bởi | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 6 | Ngày thực thi kiểm thử | 25/4/2023 |
| 7 | Tên Test case | Xuất hóa đơn điện tử |
| 8 | Mô tả/ tóm tắt kiểm thử | Kiểm tra tính năng xuất **thành công** hóa đơn điện tử của website mua sách Skybook. |
| 9 | Tiền điều kiện | -Tài khoản người dùng đã đăng nhập và đã thực hiện mua đơn hàng.  -Hóa đơn chưa được xác nhận trước đó |
| 10 | Các bước kiểm thử |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Bước** | **Bước kiểm** | **Kiểm tra dữ liệu** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Tình trạng (Pass/Fail)** | **Ghi chú** | | 1 | Truy cập vào trang thông tin đơn hàng | www.skybook.donhang.com | Trang thông tin đơn hàng hiển thị đúng | Trang thông tin đơn hàng hiển thị đúng | Pass |  | | 2 | Chọn đơn hàng cần xuất hóa đơn | Nhấn vào đơn hàng cần xuất hóa đơn | Hiển thị chi tiết đơn hàng | Hiển thị chi tiết đơn hàng | Pass |  | | 3 | Chọn tùy chọn xuất hóa đơn | Nhấn vào tùy chọn xuất hóa đơn | Hiển thị hóa đơn điện tử | Hiển thị hóa đơn điện tử | Pass |  | | 4 | Xác nhận hóa đơn | -Một hóa đơn đã được tạo và lưu trong cơ sở dữ liệu của Skybook | Hệ thống sẽ xác nhận hóa đơn đó và gửi đến email của người dùng một bản sao hóa đơn | * Hệ thống xác nhận hóa đơn thành công * Một bản sao hóa đơn được gửi đến email của người dùng | Pass |  | | | |
| 11 | Hậu điều kiện | Hóa đơn điện tử được xuất thành công và hiển thị thông tin chính xác |
| 12 | Ghi chú/ bình luận/câu hỏi | Nếu xuất hóa đơn điện tử không thành công, cần ghi chú để báo cáo và sửa lỗi. |
| 13 | Tài liệu đính kèm/ tham khảo |  |

**Trường hợp 2:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | SB0082 |
| 2 | Ưu tiên của test case | Trung bình |
| 3 | Thiết kế Test bởi | Đinh Thị Tuyết Nhi |
| 4 | Ngày thiết kế Test | 21/4/2023 |
| 5 | Thực thi kiểm thử bởi | Nguyễn Thị Cẩm Tú |
| 6 | Ngày thực thi kiểm thử | 25/4/2023 |
| 7 | Tên Test case | Xuất hóa đơn điện tử |
| 8 | Mô tả/ tóm tắt kiểm thử | Kiểm tra tính năng xuất **thất bại** hóa đơn điện tử của website mua sách Skybook. |
| 9 | Tiền điều kiện | Tài khoản người dùng đã đăng nhập và đã thực hiện mua đơn hàng. |
| 10 | Các bước kiểm thử |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Bước** | **Bước kiểm** | **Kiểm tra dữ liệu** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Tình trạng (Pass/Fail)** | **Ghi chú** | | 1 | Truy cập vào trang thông tin đơn hàng | www.skybook.donhang.com | Trang thông tin đơn hàng hiển thị đúng | Trang thông tin đơn hàng hiển thị đúng | Pass |  | | 2 | Chọn đơn hàng cần xuất hóa đơn | Nhấn vào đơn hàng cần xuất hóa đơn | Hiển thị chi tiết đơn hàng | Hiển thị chi tiết đơn hàng | Pass |  | | 3 | Chọn tùy chọn xuất hóa đơn | Nhấn vào tùy chọn xuất hóa đơn | Hiển thị đơn hàng đã từng xuất rồi | Hiển thị đơn hàng đã từng xuất hóa đơn rồi | Pass |  | | | |
| 11 | Hậu điều kiện | Hóa đơn điện tử được xuất thất bại |
| 12 | Ghi chú/ bình luận/câu hỏi |  |
| 13 | Tài liệu đính kèm/ tham khảo |  |

**9. Test case: Nhắn tin với bộ phận chăm sóc khách hàng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | CN-CSKH (Chức năng- chăm sóc khách hàng) |
| 2 | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | Medium |
| 3 | Người tạo Test case (Test Designed by) | Nhóm 5 |
| 4 | Ngày tạo Test case (Date of test designed) | 17 Apr 2023 |
| 5 | Người thực thi việc kiểm thử (Test Executed by) | Nhóm 5 |
| 6 | Ngày thực thi việc kiểm thử (Date of the Test Execution) | 18 Apr 2023 |
| 7 | Tiêu đề (Name or Test Title) | Nhắn tin với bộ phân chăm sóc khách hàng |
| 8 | Mô tả chi tiết (Description/Summary of Test) | Kiểm tra việc liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàn |
| 9 | Tiền điều kiện (Pre-condition) | Người dung phải có tài khoản Skybook. |
| 10 | Các bước kiểm thử (Test Steps) |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Step** | **Test Steps** | **Test Data** | **Expected Result** | **Actual Result** | **Status (Pass/Fail)** | **Notes** | | 1 | Có thể đăng nhập |  | Người dùng phải đăng nhập vào hệ thống | Người dùng có thể đăng nhập vào hệ thống | Đạt yêu cầu |  | | 2 | Khách hàng vào mục chăm sóc khách hàng |  | Các thông tin liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng được hiển thị | Như mong đợi | Đạt yêu cầu |  | | 3 | Khách hàng liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng qua tin nhắn |  | Có thể nhập được tin nhắn | Như mong đợi | Đạt yêu cầu |  | | 4 | Gửi tin nhắn đến bộ phận chăm sóc khách hàng |  | Tin nhắn được gửi đến bộ phận chăm sóc khách hàng | Gửi phản hồi thành công | Đạt yêu cầu |  | | 5 | Khách hàng liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng bằng cuộc gọi |  | Có thể kết nối với điện thoại liên hệ của bộ phận chăm sóc khách hàng | Như mong đợi | Đạt yêu cầu |  | | | |
| 11 | Hậu điều kiện (Post-Condition) | Khách hàng có thể liên hệ đến bộ phận chăm sóc khách hàng qua các cách liên lạc được nêu trên. |
| 12 | Câu hỏi (Notes/Comments/Questions) |  |
| 13 | Tác động (Attachments/References) |  |

**10. Test case: Đánh giá**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | CN – ĐG (Chức năng – đánh giá) |
| 2 | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | Medium |
| 3 | Người tạo Test case (Test Designed by) | Nhóm 5 |
| 4 | Ngày tạo Test case (Date of test designed) | 17 Apr 2023 |
| 5 | Người thực thi việc kiểm thử (Test Executed by) | Nhóm 5 |
| 6 | Ngày thực thi việc kiểm thử (Date of the Test Execution) | 18 Apr 2023 |
| 7 | Tiêu đề (Name or Test Title) | Đánh giá |
| 8 | Mô tả chi tiết (Description/Summary of Test) | Kiểm tra việc đánh giá sách |
| 9 | Tiền điều kiện (Pre-condition) | Người dung phải có tài khoản Skybook. |
| 10 | Các bước kiểm thử (Test Steps) |  |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Step** | **Test Steps** | **Test Data** | **Expected Result** | **Actual Result** | **Status (Pass/Fail)** | **Notes** | | 1 | Có thể đăng nhập |  | Người dùng phải đăng nhập vào hệ thống | Người dùng có thể đăng nhập vào hệ thống | Đạt yêu cầu |  | | 2 | Khách hàng vào mặt hàng cần đánh giá |  | Các thông tin về mặt hàng được hiển thị | Như mong đợi | Đạt yêu cầu |  | | 3 | Khách hàng vào mục đánh giá mặt hàng |  | Các đánh giá trước và ô điền đánh giá được hiển thj | Như mong đợi | Đạt yêu cầu |  | | 4 | Nhập đánh giá |  | Thông tin vừa nhập được hiển thị vào ô đánh giá | Nhập được đánh giá | Đạt yêu cầu |  | | 5 | Gửi đánh giá |  | Đánh giá được hiển thị trên mục đánh giá | Gửi được đánh giá | Đạt yêu cầu |  | | | |
| 11 | Hậu điều kiện (Post-Condition) | Khách hàng có thể gửi được đánh giá sách thông qua mục đánh giá. |
| 12 | Câu hỏi (Notes/Comments/Questions) |  |
| 13 | Tác động (Attachments/References) |  |

**11. Test case: Đăng nhập**

**Đăng nhập thành công**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1** | **Mã trường hợp thử nghiệm** | DN01 |
| **2** | **Ưu tiên kiểm tra** | Trung bình |
| **3** | **Bài kiểm tra được thiết kế bởi** | Thanh |
| **4** | **Ngày thử nghiệm được thiết kế** | 20/4/2023 |
| **5** | **Thử nghiệm được thực hiện bởi** | Đại |
| **6** | **Ngày thực hiện thử nghiệm** | 21/4/2023 |
| **7** | **Tên hoặc Tiêu đề** | Đăng nhập tài khoản |
| **8** | **Mô tả/ Tóm tắt kiểm tra** | Kiểm tra việc đăng nhập với username và password đúng |
| **9** | **Tiền điều kiện** | Người dùng đang có user name và password để đăng nhập |
| **10** | **Các bước thực hiện** | 4 |
| **11** | **Hậu điều kiện** | Đăng nhập vào tài khoản thành công |
| **12** | **Ghi chú/Nhận xét/Câu hỏi** |  |
| **13** | **Tệp đính kèm/Tham khảo** |  |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bước** | **Các bước kiểm tra** | **Dữ liệu kiểm tra** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Trạng thái (Đạt/Không đạt)** | **Ghi chú** |
| 1 | Điều hướng đến trang đăng nhập |  | Người dùng có thể đăng nhập | Người dùng có thể đăng nhập | Đạt |  |
| 2 | Cung cấp tên người dùng hợp lệ | User= [example@gmail.com](mailto:example@gmail.com) | Thông tin đăng nhập có thể được nhập | Như mong đợi | Đạt |  |
| 3 | Cung cấp mật khẩu hợp lệ | Password: 1234 | Thông tin đăng nhập có thể được nhập | Như mong đợi | Đạt |  |
| 4 | Bấm vào nút đăng nhập |  | Người dùng đăng nhập | Người dùng đăng nhập thành công | Đạt |  |

**Đăng nhập thất bại**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1** | **Mã trường hợp thử nghiệm** | DN02 |
| **2** | **Ưu tiên kiểm tra** | Trung bình |
| **3** | **Bài kiểm tra được thiết kế bởi** | Thanh |
| **4** | **Ngày thử nghiệm được thiết kế** | 20/4/2023 |
| **5** | **Thử nghiệm được thực hiện bởi** | Đại |
| **6** | **Ngày thực hiện thử nghiệm** | 21/4/2023 |
| **7** | **Tên hoặc Tiêu đề** | Đăng nhập hệ thống |
| **8** | **Mô tả/ Tóm tắt kiểm tra** | Kiểm tra việc đăng nhập với username và password sai |
| **9** | **Tiền điều kiện** | Người dùng đang có user name và password để đăng nhập |
| **10** | **Các bước thực hiện** | 4 |
| **11** | **Hậu điều kiện** | Đăng nhập vào tài khoản sai |
| **12** | **Ghi chú/Nhận xét/Câu hỏi** |  |
| **13** | **Tệp đính kèm/Tham khảo** |  |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bước** | **Các bước kiểm tra** | **Dữ liệu kiểm tra** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Trạng thái (Đạt/Không đạt)** | **Ghi chú** |
| 1 | Điều hướng đến trang đăng nhập |  | Người dùng có thể đăng nhập | Người dùng có thể đăng nhập | Đạt |  |
| 2 | Cung cấp tên người dùng không hợp lệ | User= [example@gmail.com](mailto:example@gmail.com) | Thông tin đăng nhập có thể được nhập | Như mong đợi | Đạt |  |
| 3 | Cung cấp mật khẩu không hợp lệ | Password: 3589 | Thông tin đăng nhập có thể được nhập | Như mong đợi | Đạt |  |
| 4 | Bấm vào nút đăng nhập |  | Người dùng đăng nhập | Người dùng đăng nhập thất bại | Đạt |  |

**12. Test case: Phân quyền người dùng**

**Phân quyền thành công**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1** | **Mã trường hợp thử nghiệm** | PQ01 |
| **2** | **Ưu tiên kiểm tra** | Trung bình |
| **3** | **Bài kiểm tra được thiết kế bởi** | Thanh |
| **4** | **Ngày thử nghiệm được thiết kế** | 20/4/2023 |
| **5** | **Thử nghiệm được thực hiện bởi** | Đại |
| **6** | **Ngày thực hiện thử nghiệm** | 21/4/2023 |
| **7** | **Tên hoặc Tiêu đề** | Phân quyền người dùng |
| **8** | **Mô tả/ Tóm tắt kiểm tra** | Phân quyền người dùng thành công |
| **9** | **Tiền điều kiện** | Đăng nhập vào tài khoản quản lí và chọn quyền phân cho người dùng khác |
| **10** | **Các bước thực hiện** | 4 |
| **11** | **Hậu điều kiện** | Phân quyền người dùng thành công |
| **12** | **Ghi chú/Nhận xét/Câu hỏi** |  |
| **13** | **Tệp đính kèm/Tham khảo** |  |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bước** | **Các bước kiểm tra** | **Dữ liệu kiểm tra** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Trạng thái (Đạt/Không đạt)** | **Ghi chú** |
| 1 | Người dùng đăng nhập vào tài khoản quản lí |  | Người dùng vào được tài khoản quản lí  thành công | Như mong đợi | Đạt |  |
| 2 | Bấm chọn phân quyền cho người dùng khác |  | Các quyền được phân cho người dùng khác không hiển thị | Như mong đợi | Đạt |  |
| 3 | Người dùng bấm chọn các quyền phân cho người dùng khác |  | Người dùng chọn quyền được phân cho người dùng khác | Như mong đợi |  |  |
| 4 | Bấm vào nút xác nhận phân quyền |  | Người dùng phân quyền thành công | Như mong đợi | Đạt |  |

**13. Test case: Cập nhập sách**

**Cập nhật sách thành công**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1** | **Mã trường hợp thử nghiệm** | CNS01 |
| **2** | **Ưu tiên kiểm tra** | Trung bình |
| **3** | **Bài kiểm tra được thiết kế bởi** | Thanh |
| **4** | **Ngày thử nghiệm được thiết kế** | 20/4/2023 |
| **5** | **Thử nghiệm được thực hiện bởi** | Đại |
| **6** | **Ngày thực hiện thử nghiệm** | 21/4/2023 |
| **7** | **Tên hoặc Tiêu đề** | Cập nhật sách |
| **8** | **Mô tả/ Tóm tắt kiểm tra** | Cập nhật thông tin sách thành công |
| **9** | **Tiền điều kiện** | Người dùng đăng nhập vào tài khoản quản lí và điền đầy đủ thông tin sách |
| **10** | **Các bước thực hiện** | 4 |
| **11** | **Hậu điều kiện** | Cập nhật thông tin sách thành công |
| **12** | **Ghi chú/Nhận xét/Câu hỏi** |  |
| **13** | **Tệp đính kèm/Tham khảo** |  |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bước** | **Các bước kiểm tra** | **Dữ liệu kiểm tra** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Trạng thái (Đạt/Không đạt)** | **Ghi chú** |
| 1 | Người dùng đăng nhập vào tài khoản quản lí |  | Người dùng vào được tài khoản quản lí thành công | Như mong đợi | Đạt |  |
| 2 | Bấm chọn cập nhật thông tin sách |  | Hiện thị trang điền thông tin sách | Như mong đợi | Đạt |  |
| 3 | Người dùng điền thông tin sách | Điền đủ tên sách, tác giả, nhà xuất bản, giá bán, mã giảm giá(nếu có) ,… | Người dùng điền được thông tin sách | Như mong đợi | Đạt |  |
| 4 | Bấm vào nút xác nhận cập nhật |  | Người dùng xác nhận thành công | Như mong đợi | Đạt |  |

**Cập nhật sách thất bại**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1** | **Mã trường hợp thử nghiệm** | CNS02 |
| **2** | **Ưu tiên kiểm tra** | Trung bình |
| **3** | **Bài kiểm tra được thiết kế bởi** | Thanh |
| **4** | **Ngày thử nghiệm được thiết kế** | 20/4/2023 |
| **5** | **Thử nghiệm được thực hiện bởi** | Đại |
| **6** | **Ngày thực hiện thử nghiệm** | 21/4/2023 |
| **7** | **Tên hoặc Tiêu đề** | Cập nhật sách |
| **8** | **Mô tả/ Tóm tắt kiểm tra** | Cập nhật thông tin sách thất bại |
| **9** | **Tiền điều kiện** | Người dùng điền đầy đủ thông tin sách |
| **10** | **Các bước thực hiện** | 4 |
| **11** | **Hậu điều kiện** | Cập nhật thông tin sách thất bại |
| **12** | **Ghi chú/Nhận xét/Câu hỏi** |  |
| **13** | **Tệp đính kèm/Tham khảo** |  |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bước** | **Các bước kiểm tra** | **Dữ liệu kiểm tra** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Trạng thái (Đạt/Không đạt)** | **Ghi chú** |
| 1 | Người dùng đăng nhập vào tài khoản quản lí |  | Người dùng vào được tài khoản quản lí thành công | Như mong đợi | Đạt |  |
| 2 | Bấm chọn cập nhật thông tin sách |  | Hiện thị trang điền thông tin sách | Như mong đợi | Đạt |  |
| 3 | Người dùng điền thông tin sách | Điền thiếu thông tin tên sách, tác giả, nhà xuất bản, mã giảm giá, giá bán,… | Người dùng điền được thông tin sách | Như mong đợi | Đạt |  |
| 4 | Bấm vào nút xác nhận cập nhật |  | Người dùng xác nhận thất bại | Như mong đợi | Đạt |  |

**14. Test case: In hóa đơn/Tổng hợp doanh thu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | CN-IHĐ/THDT (Chức năng-In hóa đơn/tổng hợp doanh thu) |
| 2 | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | High |
| 3 | Người tạo Test case (Test Designed by) | Nguyễn Văn Long |
| 4 | Ngày tạo Test case (Date of test designed) | 20 Apr 2023 |
| 5 | Người thực thi việc kiểm thử (Test Executed by) | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 6 | Ngày thực thi việc kiểm thử (Date of the Test Execution) | 21 Apr 2023 |
| 7 | Tiêu đề (Name or Test Title) | In hóa đơn/tổng hợp doanh thu |
| 8 | Mô tả chi tiết (Description/Summary of Test) | Kiểm tra việc hệ thống in hóa đơn và tổng hợp doanh thu đúng |
| 9 | Tiền điều kiện (Pre-condition) | 1.Nhân viên đã đăng nhập vào tài khoản trên website mua sách Skybook.  2.Nhân viên chọn chức năng xem doanh thu và in hóa đơn |
| 10 | Các bước kiểm thử (Test Steps) | 1.Nhân viên đăng nhập vào website  2.Chọn vào mục “Doanh thu”  3. Chọn vào “Kỳ doanh thu”  4.Nhân viên bấm vào “In hóa đơn”  5. Bấm vào “In” |
| 11 | Kết quả mong đợi (Expected Results) | In hóa đơn/tổng hợp doanh thu thành công |
| 12 | Kết quả thực tế | Hệ thống báo In hóa đơn/tổng hợp doanh thu thành công |
| 12 | Hậu điều kiện (Post-Condition)  Là một lời giải thích về những gì sẽ xảy ra hoặc những gì có thể được dự kiến của AUT một khi tất cả các bước kiểm tra trường hợp được thực hiện. | 1.Các doanh thu được thống kê đầy đủ và sắp xếp theo kỳ.  2.Hóa đơn được in ra theo các kỳ được nhân viên đó chọn. |
| 13 | Trạng thái (Status (Fail/Pass)) | Pass |
| 14 | Notes/Comments/Questions |  |
| 15 | Các tệp và tài liệu được gắn vào trường hợp kiểm thử (Attachments/References) | (ảnh chụp màn hình) |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Step** | **Test Steps** | **Test Data** | **Expected Result** | **Actual Result** | **Status (Pass/Fail)** | **Notes** |
| 1 | Nhân viên đăng nhập vào website |  | Điều hướng đến trang chủ hệ thống | Trang chủ hệ thống được hiển thị | Pass |  |
| 2 | Chọn mục “Doanh thu” |  | Hệ thống sẽ hiển thị các kỳ doanh thu trong năm | Hệ thống hiển thị ra các kỳ doanh thu trong năm vừa qua | Pass |  |
| 3 | Chọn “Kỳ cần chọn” |  | Hệ thống hiển thị đưa ra thống kê doanh thu trong kỳ và so sánh với kỳ trước đó. | Hệ thống hiện ra bảng so sánh các kỳ doanh thu | Pass |  |
| 4 | Nhân viên nhấn nút “In hóa đơn” |  | Hệ thống hiển thị hộp thoại xác nhận in. |  | Pass |  |
| 5 | Bấm chọn in |  | Hệ thống hiển thị in thành công. | Như mong đợi | Pass |  |

**15. Test case: Chăm sóc khách hàng**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 |  | Test case ID | CN-CSKH (Chức năng-Chăm sóc khách hàng) |
| 2 |  | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | High |
| 3 |  | Người tạo Test case (Test Designed by) | Nguyễn Văn Long |
| 4 |  | Ngày tạo Test case (Date of test designed) | 20 Apr 2023 |
| 5 |  | Người thực thi việc kiểm thử (Test Executed by) | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 6 |  | Ngày thực thi việc kiểm thử (Date of the Test Execution) | 21 Apr 2023 |
| 7 |  | Tiêu đề (Name or Test Title) | Chăm sóc khách hàng |
| 8 |  | Mô tả chi tiết (Description/Summary of Test) | Nhân viên nhận các tin nhắn từ khách hàng của Skybook để trả lời yêu cầu hỗ trợ, giải đáp thắc mắc hoặc báo cáo vấn đề liên quan đến đơn hàng. |
| 9 |  | Tiền điều kiện (Pre-condition) | 1.Nhân viên đã đăng nhập vào tài khoản trên website mua sách Skybook.  2.Nhân viên nhận được thông báo tin nhắn từ khách hàng |
| 10 |  | Các bước kiểm thử (Test Steps) | 1.Nhân viên truy cập vào trang web của website Skybook.  2.Nhận các thông báo tin nhắn của khách hàng.  3.Nhân viên gửi phản hồi lại cho khách hàng. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 11 | Kết quả mong đợi (Expected Results) | Nhân viên gửi phản hồi thành công |
| 12 | Kết quả thực tế | Hệ thống thông báo đã phản hồi lại khách hàng thành công |
| 12 | Hậu điều kiện (Post-Condition) | Tin nhắn của khách hàng đã được phản hồi.  Nhân viên CSKH đã nhận được tin nhắn và phản hồi lại khách hàng trong thời gian cho phép. |
| 13 | Trạng thái (Status (Fail/Pass)) | Pass |
| 14 | Notes/Comments/Questions | - |
| 15 | Các tệp và tài liệu được gắn vào trường hợp kiểm thử (Attachments/References) | (ảnh chụp màn hình) |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Step** | **Test Steps** | **Test Data** | **Expected Result** | **Actual Result** | **Status (Pass/Fail)** | **Notes** |
| 1 | Nhân viên đăng nhập vào website |  | Điều hướng đến trang chủ hệ thống | Trang chủ hệ thống được hiển thị | Pass |  |
| 2 | Nhận các thông báo tin nhắn của khách hàng |  | Hệ thống sẽ hiển thị thông báo có tin nhắn từ khách hàng. | Hiển thị ra các tin nhắn của khách hàng về sản phẩm hoặc đơn hàng. | Pass |  |
| 3 | Nhân viên gửi phản hồi |  | Hệ thống xác nhận tin nhắn đã được gửi thành công và hiển thị phản hồi cho khách hàng.  . | Như mong đợi | Pass |  |

**16. Test case: Đổi mật khẩu người dùng**

**Trường hợp 1:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | CN-ĐMK (Chức năng-Đổi mật khẩu) |
| 2 | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | High |
| 3 | Người tạo Test case (Test Designed by) | Nguyễn Văn Long |
| 4 | Ngày tạo Test case (Date of test designed) | 20 Apr 2023 |
| 5 | Người thực thi việc kiểm thử (Test Executed by) | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 6 | Ngày thực thi việc kiểm thử (Date of the Test Execution) | 21 Apr 2023 |
| 7 | Tiêu đề (Name or Test Title) | Đổi mật khẩu người dùng |
| 8 | Mô tả chi tiết (Description/Summary of Test) | Đổi mật khẩu trên website mua sách Skybook |
| 9 | Tiền điều kiện (Pre-condition) | Người dùng đã truy cập được vào website Skybook  Người dùng chọn “Quên mật khẩu” tại trang đăng nhập. |
| 10 | Các bước kiểm thử (Test Steps) | 1.Người dùng phải truy cập website  2.Chọn mục “Tài khoản”  3.Chọn “Đăng nhập”  4.Nhấp vào mục “Quên mật khẩu”  5.Nhập thay đổi thông tin mật khẩu  6.Nhấn lại nút “Xác nhận” |
| 11 | Kết quả mong đợi (Expected Results) | Người dùng đổi mật khẩu thành công |
| 12 | Kết quả thực tế | Hệ thống thông báo thay đổi mật khẩu thành công |
| 12 | Hậu điều kiện (Post-Condition)  Là một lời giải thích về những gì sẽ xảy ra hoặc những gì có thể được dự kiến của AUT một khi tất cả các bước kiểm tra trường hợp được thực hiện. | Người dùng đã thay đổi mật khẩu thành công và có thể đăng nhập vào tài khoản trên website Skybook. |
| 13 | Trạng thái (Status (Fail/Pass)) | Pass |
| 14 | Notes/Comments/Questions | - |
| 15 | Các tệp và tài liệu được gắn vào trường hợp kiểm thử (Attachments/References) | (ảnh chụp màn hình) |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Step** | **Test Steps** | **Test Data** | **Expected Result** | **Actual Result** | **Status (Pass/Fail)** | **Notes** |
| 1 | Người dùng phải truy cập website |  | Điều hướng đến trang chủ hệ thống | Trang chủ hệ thống được hiển thị | Pass |  |
| 2 | Chọn mục “Tài khoản” |  | Hệ thống sẽ hiển thị 2 nút lựa chọn Đăng Nhập/Đăng Ký | Hệ thống hiển thị 2 nút lựa chọn Đăng Nhập/Đăng Ký | Pass |  |
| 3 | Chọn “Đăng Nhập” |  | Hệ thống sẽ điều hướng đến trang đăng nhập | Hệ thống điều hướng đến trang đăng nhập | Pass |  |
| 4 | Nhấp vào mục “Quên mật khẩu |  | Hệ thống chuyển sang giao diện đổi mật khẩu | Thay đổi mật khẩu | Pass |  |
| 5 | Nhập thay đổi thông tin mật khẩu |  | Hệ thống xác nhận yêu cầu | Như mong đợi | Pass |  |
| 6 | Bấm xác nhận thay đổi mật khẩu |  | Hệ thống hiện thị đổi mật khẩu thành công | Như mong đợi | Pass |  |

**\*Trường hợp 2:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | CN-ĐMK (Chức năng-Đổi mật khẩu) |
| 2 | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | High |
| 3 | Người tạo Test case (Test Designed by) | Nguyễn Văn Long |
| 4 | Ngày tạo Test case (Date of test designed) | 20 Apr 2023 |
| 5 | Người thực thi việc kiểm thử (Test Executed by) | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 6 | Ngày thực thi việc kiểm thử (Date of the Test Execution) | 21 Apr 2023 |
| 7 | Tiêu đề (Name or Test Title) | Đổi mật khẩu người dùng |
| 8 | Mô tả chi tiết (Description/Summary of Test) | Đổi mật khẩu trên website mua sách Skybook |
| 9 | Tiền điều kiện (Pre-condition) | Người dùng đã truy cập được vào website Skybook  Người dùng chọn “Quên mật khẩu” tại trang đăng nhập. |
| 10 | Các bước kiểm thử (Test Steps) | 1.Người dùng phải truy cập website  2.Chọn mục “Tài khoản”  3.Chọn “Đăng nhập”  4.Nhấp vào mục “Quên mật khẩu”  5.Nhập thay đổi thông tin mật khẩu  6.Nhấn lại nút “Xác nhận” |
| 11 | Kết quả mong đợi (Expected Results) | Người dùng đổi mật khẩu thành công |
| 12 | Kết quả thực tế | Hệ thống thông báo thay đổi mật khẩu thành công |
| 12 | Hậu điều kiện (Post-Condition)  Là một lời giải thích về những gì sẽ xảy ra hoặc những gì có thể được dự kiến của AUT một khi tất cả các bước kiểm tra trường hợp được thực hiện. | Người dùng đã thay đổi mật khẩu thành công và có thể đăng nhập vào tài khoản trên website Skybook. |
| 13 | Trạng thái (Status (Fail/Pass)) | Pass |
| 14 | Notes/Comments/Questions | - |
| 15 | Các tệp và tài liệu được gắn vào trường hợp kiểm thử (Attachments/References) | (ảnh chụp màn hình) |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Steppp** | **Test Steps** | **Test Data** | **Expected Result** | **Actual Result** | **Status (Pass/Fail)** | **Notes** |
| 1 | Người dùng phải truy cập website |  | Điều hướng đến trang chủ hệ thống | Trang chủ hệ thống được hiển thị | Pass |  |
| 2 | Chọn mục “Tài khoản” |  | Hệ thống sẽ hiển thị 2 nút lựa chọn Đăng Nhập/Đăng Ký | Hệ thống hiển thị 2 nút lựa chọn Đăng Nhập/Đăng Ký | Pass |  |
| 3 | Chọn “Đăng Nhập” |  | Hệ thống sẽ điều hướng đến trang đăng nhập | Hệ thống điều hướng đến trang đăng nhập | Pass |  |
| 4 | Nhấp vào mục “Quên mật khẩu |  | Hệ thống chuyển sang giao diện đổi mật khẩu | Thay đổi mật khẩu | Pass |  |
| 5 | Nhập thay đổi thông tin mật khẩu |  | Hệ thống xác nhận yêu cầu | Như mong đợi | Pass |  |
| 6 | Bấm xác nhận thay đổi mật khẩu |  | Hệ thống hiện thị đổi mật khẩu thành công | Như mong đợi | Pass |  |

**Trường hợp 3:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | Test case ID | CN-ĐMK (Chức năng-Đổi mật khẩu) |
| 2 | Độ ưu tiên của Test Case (Test Priority) | Medium |
| 3 | Người tạo Test case (Test Designed by) | Nguyễn Văn Long |
| 4 | Ngày tạo Test case (Date of test designed) | 20 Apr 2023 |
| 5 | Người thực thi việc kiểm thử (Test Executed by) | Võ Phạm Đăng Khoa |
| 6 | Ngày thực thi việc kiểm thử (Date of the Test Execution) | 21 Apr 2023 |
| 7 | Tiêu đề (Name or Test Title) | Đổi mật khẩu người dùng |
| 8 | Mô tả chi tiết (Description/Summary of Test) | Đổi mật khẩu trên website mua sách Skybook |
| 9 | Tiền điều kiện (Pre-condition) | Người dùng đã truy cập được vào website Skybook  Người dùng chọn “Quên mật khẩu” tại trang đăng nhập. |
| 10 | Các bước kiểm thử (Test Steps) | 1.Người dùng phải truy cập website  2.Chọn mục “Tài khoản”  3.Chọn “Đăng nhập”  4.Nhấp vào mục “Quên mật khẩu”  5.Nhập thay đổi thông tin mật khẩu  6.Nhấn lại nút “Xác nhận” |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Step** | **Test Steps** | **Test Data** | **Expected Result** | **Actual Result** | **Status (Pass/Fail)** | **Notes** |
| 1 | Người dùng phải truy cập website |  | Điều hướng đến trang chủ hệ thống | Trang chủ hệ thống được hiển thị | Pass |  |
| 2 | Chọn mục “Tài khoản” |  | Hệ thống sẽ hiển thị 2 nút lựa chọn Đăng Nhập/Đăng Ký | Hệ thống hiển thị 2 nút lựa chọn Đăng Nhập/Đăng Ký | Pass |  |
| 3 | Chọn “Đăng Nhập” |  | Hệ thống sẽ điều hướng đến trang đăng nhập | Hệ thống điều hướng đến trang đăng nhập | Pass |  |
| 4 | Nhấp vào mục “Quên mật khẩu | Nhập vào tài khoản email: long123@gmail.com | Hệ thống chuyển sang giao diện đổi mật khẩu | Hệ thống thông báo email không tồn tại | Fail |  |
| 5 | Nhập thay đổi thông tin mật khẩu |  | Hệ thống xác nhận yêu cầu | Không thay đổi được thông tin | Fail |  |
| 6 | Bấm xác nhận thay đổi mật khẩu |  | Hệ thống hiện thị đổi mật khẩu thành công | Đổi mật khẩu không thành công | Fail |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 11 | Kết quả mong đợi (Expected Results) | Người dùng đổi mật khẩu thành công |
| 12 | Kết quả thực tế | Hệ thống thông báo thay đổi mật khẩu không thành công |
| 12 | Hậu điều kiện (Post-Condition)  Là một lời giải thích về những gì sẽ xảy ra hoặc những gì có thể được dự kiến của AUT một khi tất cả các bước kiểm tra trường hợp được thực hiện. | Người dùng đã thay đổi mật khẩu thất bại và không thể đăng nhập vào tài khoản trên website Skybook. |
| 13 | Trạng thái (Status (Fail/Pass)) | Fail |
| 14 | Notes/Comments/Questions | - |
| 15 | Các tệp và tài liệu được gắn vào trường hợp kiểm thử (Attachments/References) | (ảnh chụp màn hình) |

# Stakeholder

Stakeholder của website bán sách online Skybooks:

**1.     Customers**

Anh Hùng (nhà xuất bản): người tài trợ dự án và mua sản phẩm website bán sách.

**2.     Users**

-        Khách hàng (người mua sách): Sử dụng trang web để tìm kiếm và mua sách. Họ mong đợi một trang web chuyên nghiệp, dễ sử dụng và có chất lượng sản phẩm tốt.

-        Người quản lý: Xem báo cáo doanh thu, cập nhật danh sách của sách, phân quyền người dùng.

-        Nhân viên của trang web bán sách online: xác nhận các yêu cầu của khách hàng như: yêu cầu hủy đặt sách…, trả lời tin nhắn của khách hàng.

**3.     Developers**

Công ty phần mềm Đại Long: Developers, bên thiết kế, thực thi và bảo trì website.

**4.     Requiremements analysts**

Bạn Thanh, bạn Nhi (Requirement analyst): Viết yêu cầu và làm việc với đội phát triển của website.

**5.     Testers**

Anh Hùng (nhà xuất bản), bạn Đại (Công ty phần mềm Đại Long): Testers.

**6.     Documentation writers**

Bạn Long (Documentation writers): viết hướng dẫn sử dụng website.

**7.     Project managers**

Bạn Tú (Project managers): Lập kế hoạch và quản lý dự án, làm việc trực tiếp với công ty phần mềm Đại Long.

**8.     Legal staff**

Bạn Khoa (Legal staff): đảm bảo toàn bộ dự án tuân theo luật pháp Việt Nam, tuân theo các quy định về bản quyền, về nội dung trên website nói chung v.v...

**9.     Manaufacturing people**

-        P.A Việt Nam: Nhà cung cấp tên miền, host cho website.

-        Ngân hàng Techcombank: hỗ trợ liên kết hệ thống ngân hàng với website đảm bảo việc thanh toán thanh toán trực tuyến cho khách hàng.

**10. Sales, marketing, field support, help desk, và những người khác sẽ làm việc với website bán sách online này và khách hàng**

Help desk: Bộ phận tư vấn mua hàng 